

NGÂN HÀNG TMCP  
ĐÔNG NAM Á

Số: 96 /2025/BC- SeABank

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;  
- Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 198 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 024.39448688 Fax: 024.39448689 Email contact@seabank.com.vn
- Vốn điều lệ: 28.350.000.000.000 (Hai mươi tám nghìn ba trăm năm mươi tỷ) đồng.
- Mã chứng khoán: SSB
- Mô hình quản trị công ty:
  - (i) Đại hội đồng cổ đông,
  - (ii) Hội đồng quản trị,
  - (iii) Ban Kiểm soát,
  - (iv) và Tổng Giám đốc/Giám đốc,
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông năm 2024**

Trong năm 2024, SeABank đã tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản vào tháng 01/2024 và tháng 10/2024; và đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024 vào tháng 04/2024 và ĐHĐCĐ bất thường vào tháng 11/2024. Chi tiết các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
A. Tháng 01/2024, SeABank đã tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của SeABank tại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện cho Bên nhận chuyển nhượng là AEON Financial Service Co., Ltd. vào tháng 01/2024. ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung sau:			
1.	Điều 1	06/02/2024	Phê duyệt và thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của SeABank tại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện cho Bên nhận chuyển nhượng là AEON Financial Service Co., Ltd. theo các nội dung chính như sau: a. Đối tượng chuyển nhượng: Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện b. Bên chuyển nhượng (Bên bán): Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>c. Bên nhận chuyển nhượng (Bên mua): AEON Financial Service Co., Ltd.  - Địa chỉ: 1-1, Kandanishiki-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan.  - Ngành, nghề kinh doanh chính: Ngân hàng, tín dụng phi ngân hàng và bảo hiểm.  d. Tỷ lệ chuyển nhượng/vốn điều lệ: 100% Vốn điều lệ của PTF, tương đương mức vốn điều lệ là 1.550 tỷ đồng.</p>
2.	Điều 2	06/02/2024	<p>Phê duyệt, thông qua và giao, ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, phê duyệt, ký kết và tổ chức thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của SeABank tại PTF cho AEON Financial Service Co., Ltd., bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau đây:</p> <p>a. Hợp đồng Chuyển nhượng Vốn điều lệ và/hoặc bất kỳ tài liệu khác có liên quan giữa SeABank và AEON Financial Service Co., Ltd.;</p> <p>b. Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của Hợp đồng Chuyển nhượng Vốn điều lệ và các tài liệu khác có liên quan; và ký kết Hợp đồng sửa đổi, bổ sung, tài liệu sửa đổi, bổ sung trên cơ sở đàm phán với đối tác và/hoặc quy định của pháp luật có liên quan (nếu có);</p> <p>c. Giá chuyển nhượng (Giá bán) theo nguyên tắc đảm bảo không thấp hơn số tiền SeABank đã đầu tư, góp vốn vào PTF theo Báo cáo tài chính được soát xét tại ngày 30/06/2023 của SeABank;</p> <p>d. Phương án mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp của SeABank tại PTF (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Phương án mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp của SeABank tại PTF (nếu có));</p> <p>e. Thực hiện các thủ tục cần thiết và/hoặc phê duyệt, quyết định, ký, cung cấp các tài liệu, hồ sơ có liên quan theo quy định của pháp luật để trình các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận việc: (i) chuyển nhượng phần vốn góp của SeABank tại PTF; (ii) sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của PTF; (iii) thay đổi đăng ký kinh doanh của PTF; và (iv) các thủ tục cần thiết khác theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.</p>
<p>B. Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Phòng Hội nghị - Khách sạn Sheraton Grand Danang Resort – Số 35 đường Trường Sa, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“ĐHĐCĐ” hoặc “Đại hội”). Đại hội đã thông qua các nghị quyết sau đây:</p>			
1.	Nghị quyết số 1	17/04/2024	<p>Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của HĐQT, từng thành viên HĐQT trong năm 2023, và báo cáo của thành viên độc lập HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2023; kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2024</p>



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
2.	Nghị quyết số 2	17/04/2024	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong năm 2023; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và từng thành viên BKS trong năm 2023; và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2024
3.	Nghị quyết số 3	17/04/2024	Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Ngân hàng. ĐHĐCĐ thông qua việc giao HĐQT và cho phép HĐQT được phân cấp thẩm quyền (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) được quyết định/phê duyệt việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kinh doanh và/hoặc ngân sách của SeABank năm 2024, phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng
4.	Nghị quyết số 4	17/04/2024	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2023 của SeABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG
5.	Nghị quyết số 5	17/04/2024	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau: a. Thông qua phương án trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận của SeABank năm 2023. b. Phần lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2023 và lũy kế đến 31/12/2023 sau khi đã trích lập các quỹ theo phương án phân phối này sẽ được sử dụng để chia cổ tức bằng cổ phiếu, phù hợp với các quy định pháp luật liên quan, sự chấp thuận của NHNN và phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Trên cơ sở đó, ĐHĐCĐ giao Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định việc hạch toán, sử dụng các Quỹ theo quy định của Pháp luật và SeABank trong từng thời kỳ.
6.	Nghị quyết số 6	17/04/2024	Thông qua báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2023; kế hoạch thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024. ĐHĐCĐ giao (i) HĐQT quyết định/phê duyệt/ban hành (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế) quy định về chế độ thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank và mức thù lao của các thành viên HĐQT đảm bảo phù hợp với kế hoạch ngân sách của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua và quy định khác có liên quan của SeABank trong từng thời kỳ; (ii) giao BKS quyết định mức thù lao của các thành viên BKS đảm bảo phù hợp với kế hoạch ngân sách của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua và quy định khác có liên quan của SeABank trong từng thời kỳ.
7.	Nghị quyết số 7	17/04/2024	Thông qua danh sách các công ty kiểm toán dự kiến thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ theo Thông tư số 13/2018/TT-NHNN của SeABank trong năm 2024 và 2025, bao gồm: (1) Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (3) Công ty TNHH PwC

10  
11  
12  
13  
14  
15  
16  
17  
18  
19  
20

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			Việt Nam, (4) Công ty TNHH KPMG. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán (các) báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank trong năm 2024 & 2025 theo danh sách nêu trên; và tổ chức triển khai việc lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định của SeABank và Pháp luật.
8.	Nghị quyết số 8	17/04/2024	<p>Thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Ngân hàng theo nội dung sau:</p> <p>a. Tăng vốn điều lệ từ <b>24.957.000.000.000</b> đồng lên tối đa <b>30.000.000.000.000</b> đồng theo Phương án Phát hành Cổ phiếu tăng vốn điều lệ đính kèm.</p> <p>b. Để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ theo khoản a Nghị quyết này, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể các từng cấu phần; (ii) quyết định thời điểm phát hành của từng cấu phần trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank về Vốn điều lệ theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.</p>
9.	Nghị quyết số 9	17/04/2024	<p>Sau khi được chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế triển khai phương án tăng vốn Điều lệ của SeABank trong năm 2024 lên 30.000 tỷ đồng, thông qua việc thay đổi Mục 3 – Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank như sau:</p> <p><b>Vốn điều lệ sau khi thay đổi:</b>  <i>Vốn điều lệ: 30.000.000.000.000 đồng</i>  <i>Bằng chữ: Ba mươi nghìn tỷ đồng</i>  <i>Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng</i></p>



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p><i>Tổng số cổ phần: 3.000.000.000 cổ phần</i></p> <p>Việc thay đổi Mục 3 - Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo nội dung trên chỉ được thực hiện sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung mức vốn điều lệ trên Giấy phép hoạt động của SeABank. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế nếu xét thấy cần thiết) các nội dung liên quan, (ii) thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, (iii) tiến hành mọi bước và mọi thủ tục cần thiết và, (iv) ký tất cả các tài liệu (cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết hoặc/và giải quyết các công việc) phát sinh trong quá trình thực hiện đăng ký và/hoặc thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh các cấp, phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan Đăng ký kinh doanh, tình hình thực tế của Ngân hàng</p>
10.	Nghị quyết số 10	17/04/2024	<p>Thông qua việc mua cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN (Mã số doanh nghiệp: 0102126675) để Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN trở thành Công ty con của SeABank.</p> <p>a. Thông tin cụ thể về doanh nghiệp được SeABank mua cổ phần như sau:</p> <p>Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN</p> <p>Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài: Asean Securities Corporation</p> <p>Tên viết tắt: Asean Securities</p> <p>Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, 5, 6 và 7 số 3 Đặng Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Vốn điều lệ hiện tại: 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng)</p> <p>Lĩnh vực hoạt động: Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán; Môi giới Chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán và các hoạt động kinh doanh khác.</p> <p>Thời hạn hoạt động: Từ ngày 22/12/2006.</p> <p>b. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của SeABank tại Asean Securities dự kiến: Tối đa 100% Vốn điều lệ của Asean Securities tại thời điểm triển khai, thực hiện giao dịch mua cổ phần.</p> <p>Giao Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần cụ thể của SeABank tại Asean Securities để đảm bảo Asean Securities trở thành Công ty con của SeABank.</p> <p>c. Thời gian thực hiện việc mua cổ phần dự kiến: Trong năm 2024 và/hoặc phù hợp với chấp thuận của Cơ quan</p>

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật và tình hình thực tế.</p> <p>d. Giao Hội đồng quản trị được quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành tất cả các bước cần thiết, ký các văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết và/hoặc giải quyết các công việc phát sinh liên quan đến việc SeABank mua toàn bộ phần cổ phần của Asean Securities, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc sau:</p> <p>i. Quyết định/phê duyệt và/hoặc ký Phương án góp vốn, mua cổ phần (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi xét thấy cần thiết) theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thực tế phát sinh;</p> <p>ii. Quyết định thời điểm thực hiện giao dịch mua cổ phần, giá mua, khối lượng mua, phương thức thực hiện và đối tác thực hiện giao dịch.</p> <p>iii. Quyết định/Phê duyệt, thương lượng/đàm phán/thỏa thuận toàn bộ nội dung, ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận góp vốn, mua cổ phần và toàn bộ các tài liệu, hồ sơ, văn bản, giấy tờ khác có liên quan phát sinh từ Hợp đồng/Thỏa thuận này (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi xét thấy cần thiết) để hoàn tất việc mua cổ phần theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thỏa thuận của SeABank và các Bên chuyển nhượng.</p> <p>iv. Quyết định/Phê duyệt các khoản chi phí, phí, lệ phí, thuế có liên quan đến việc SeABank mua cổ phần của Asean Securities.</p> <p>v. Quyết định/Phê duyệt và ký các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi xét thấy cần thiết) theo quy định của Pháp luật để thực hiện các thủ tục xin chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần của SeABank tại NHNN và/hoặc các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật (nếu có).</p> <p>vi. Quyết định/Phê duyệt hình thức pháp lý/Tổ chức lại của Asean Securities khi thực hiện việc mua cổ phần của Asean Securities;</p> <p>vii. Quyết định/Phê duyệt và ký các tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi xét thấy cần thiết); thực hiện việc trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Cơ quan đăng ký kinh doanh và/hoặc các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác (nếu có) chấp thuận việc thay đổi hình thức pháp lý/Tổ chức lại doanh nghiệp, thay đổi đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</p> <p>viii. Quyết định/Phê duyệt và/hoặc ký các tài liệu, hồ sơ, triển khai thực hiện hoạt động của Asean Securities và các</p>



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung																		
			công việc khác có liên quan đến việc SeABank mua cổ phần của Asean Securities theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank.																		
11.	Nghị quyết số 11	17/04/2024	<p>Thông qua giao dịch vay kèm điều kiện chuyển đổi với các đối tác nước ngoài như sau:</p> <p>a. <b>Đối với giao dịch vay kèm điều kiện chuyển đổi:</b></p> <table border="1" data-bbox="722 499 1380 1402"> <thead> <tr> <th data-bbox="722 499 808 541">STT</th> <th data-bbox="808 499 987 541">Tiêu chí</th> <th data-bbox="987 499 1380 541">Nội dung</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="722 541 808 814">1</td> <td data-bbox="808 541 987 814">Bên cho vay</td> <td data-bbox="987 541 1380 814">1. Là Ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc quỹ đầu tư chứng khoán hoặc tổ chức tài chính quốc tế; và 2. Có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng hoặc ngoại tệ có giá trị tương đương.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="722 814 808 884">2</td> <td data-bbox="808 814 987 884">Giá trị Khoản vay</td> <td data-bbox="987 814 1380 884">Tối đa 35.000.000 USD (Ba mươi lăm triệu Đô la Mỹ)</td> </tr> <tr> <td data-bbox="722 884 808 953">3</td> <td data-bbox="808 884 987 953">Đồng tiền vay</td> <td data-bbox="987 884 1380 953">USD</td> </tr> <tr> <td data-bbox="722 953 808 1262">4</td> <td data-bbox="808 953 987 1262">Mục đích Khoản vay</td> <td data-bbox="987 953 1380 1262">Cung cấp nguồn vốn cho SeABank để SeABank: (i) tài trợ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ; Doanh nghiệp siêu nhỏ; hoặc (ii) các mục đích khác phục vụ hoạt động kinh doanh của SeABank, đáp ứng quy định của Khoản vay và quy định của pháp luật liên quan.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="722 1262 808 1402">5</td> <td data-bbox="808 1262 987 1402">Điều kiện khác</td> <td data-bbox="987 1262 1380 1402">Khoản vay có thể được hoán đổi thành cổ phiếu theo thỏa thuận của SeABank và Bên cho vay.</td> </tr> </tbody> </table> <p>b. Trường hợp SeABank và Bên cho vay thỏa thuận phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ từ khoản vay kèm điều kiện chuyển đổi tại điểm a Nghị quyết này, Cổ đông của SeABank đồng ý từ bỏ mọi quyền ưu tiên mua đối với cổ phiếu mới được phát hành cho đối tác nước ngoài để thực hiện việc chuyển đổi, và trong phạm vi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu tại thời điểm chuyển đổi, thông qua một nghị quyết khác trong đó bao gồm các vấn đề được nêu tại Nghị quyết này để phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu tại thời điểm chuyển đổi để thực hiện việc chuyển đổi.</p> <p>c. Phê duyệt và thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện giao dịch vay kèm điều kiện chuyển đổi tại điểm a Nghị quyết này, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:</p>	STT	Tiêu chí	Nội dung	1	Bên cho vay	1. Là Ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc quỹ đầu tư chứng khoán hoặc tổ chức tài chính quốc tế; và 2. Có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng hoặc ngoại tệ có giá trị tương đương.	2	Giá trị Khoản vay	Tối đa 35.000.000 USD (Ba mươi lăm triệu Đô la Mỹ)	3	Đồng tiền vay	USD	4	Mục đích Khoản vay	Cung cấp nguồn vốn cho SeABank để SeABank: (i) tài trợ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ; Doanh nghiệp siêu nhỏ; hoặc (ii) các mục đích khác phục vụ hoạt động kinh doanh của SeABank, đáp ứng quy định của Khoản vay và quy định của pháp luật liên quan.	5	Điều kiện khác	Khoản vay có thể được hoán đổi thành cổ phiếu theo thỏa thuận của SeABank và Bên cho vay.
STT	Tiêu chí	Nội dung																			
1	Bên cho vay	1. Là Ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc quỹ đầu tư chứng khoán hoặc tổ chức tài chính quốc tế; và 2. Có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng hoặc ngoại tệ có giá trị tương đương.																			
2	Giá trị Khoản vay	Tối đa 35.000.000 USD (Ba mươi lăm triệu Đô la Mỹ)																			
3	Đồng tiền vay	USD																			
4	Mục đích Khoản vay	Cung cấp nguồn vốn cho SeABank để SeABank: (i) tài trợ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ; Doanh nghiệp siêu nhỏ; hoặc (ii) các mục đích khác phục vụ hoạt động kinh doanh của SeABank, đáp ứng quy định của Khoản vay và quy định của pháp luật liên quan.																			
5	Điều kiện khác	Khoản vay có thể được hoán đổi thành cổ phiếu theo thỏa thuận của SeABank và Bên cho vay.																			

20  
/NK  
/P  
/M  
/P

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>i. Phê duyệt, quyết định lựa chọn Bên cho vay đáp ứng đầy đủ điều kiện theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>ii. Phê duyệt nội dung và ký kết Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi và các tài liệu khác có liên quan mà SeABank là một bên tham gia (sau đây gọi chung là “Tài liệu Tài trợ”) và bất kỳ sửa đổi nào đối với từng Tài liệu Tài trợ đó; các tài liệu, hồ sơ xin chấp thuận, đăng ký và các tài liệu khác có liên quan đến việc (i) vay Khoản vay kèm điều kiện chuyển đổi; và (ii) phát hành, niêm yết, đăng ký và lưu ký số cổ phiếu phát hành để phục vụ mục đích chuyển đổi;</p> <p>iii. Phê duyệt và triển khai phương án sử dụng vốn vay nước ngoài thu được từ Khoản vay hoặc vốn chuyển đổi từ Khoản vay;</p> <p>iv. Lập và triển khai phương án chi tiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;</p> <p>v. Quyết định phương án đảm bảo việc chuyển đổi không vượt quá giới hạn sở hữu nước ngoài của SeABank;</p> <p>vi. Quyết định và tiến hành mọi thủ tục để có được chấp thuận của cơ quan quản lý đối với việc chuyển đổi, tăng vốn điều lệ, đăng ký và niêm yết cổ phiếu mới phát hành và các hành động cần thiết khác; và</p> <p>vii. Các nội dung khác có liên quan.</p>
12.	Nghị quyết số 12	17/04/2024	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT SeABank nhiệm kỳ 2023- 2028 đối với Bà Ngô Thị Nhài kể từ ngày 17/4/2024.
13.	Nghị quyết số 13	17/04/2024	Thông qua việc bầu thay thế 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.
14.	Nghị quyết số 14	17/04/2024	Thông qua Thể lệ bầu cử bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 như Thể lệ bầu cử đính kèm
15.	Nghị quyết số 15	17/04/2024	Thông qua kết quả bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028.
16.	Nghị quyết số 16	17/04/2024	<p>Thông qua Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025 của Ngân hàng đã được NHNN giao và kết quả thực hiện Phương án cơ cấu lại trong năm 2023. Giao HĐQT (i) tiếp tục rà soát, chỉnh sửa, sửa đổi, bổ sung và báo cáo NHNN về Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021 – 2025 để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; (ii) chủ động xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/vấn đề tại điểm (i) nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>
17.	Nghị quyết số 17	17/04/2024	Đại hội đồng cổ đông thông qua các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan đã được ghi nhận trong các Báo



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>cáo tài chính đã được kiểm toán của SeABank trong giai đoạn 2021-2023; và các hợp đồng, giao dịch giữa SeABank với các đối tượng theo quy định tại Điểm q Khoản 2 Điều 59 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và/hoặc điểm r khoản 3 Điều 67 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 (kể từ thời điểm Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 có hiệu lực) và Khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020, bao gồm nhưng không giới hạn:</p> <p>a. các hợp đồng, giao dịch nhận tiền gửi có giá trị trên 20% vốn điều lệ của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất</p> <p>b. các hợp đồng, giao dịch cấp tín dụng, hoặc các hợp đồng, giao dịch khác với khách hàng (trừ các trường hợp pháp luật cấm/hạn chế) có giá trị tối đa đến 30% vốn điều lệ của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất</p> <p>Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị được quyền xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/vấn đề nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>
18.	Nghị quyết số 18	17/04/2024	<p>Đại hội đồng cổ đông thông qua (i) việc tiếp tục thực hiện các nghị quyết chưa triển khai của kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; và (ii) chủ trương và nguyên tắc thực hiện các nội dung/vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội, bao gồm nhưng không giới hạn:</p> <p>a. việc đầu tư, mua, bán tài sản của SeABank; việc góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác; đầu tư tài chính khác;</p> <p>b. việc sửa đổi, bổ sung, ban hành và thay thế Quy chế tài chính của SeABank theo quy định của pháp luật có liên quan;</p> <p>c. việc đàm phán, lựa chọn và phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>và để triển khai các nội dung, vấn đề nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giao Hội đồng quản trị được quyền chủ động xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/vấn đề tại điểm a, b và c nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch Ngân sách và Kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
C. Ngày 24/10/2024, SeABank đã tổ chức lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản thông qua nghị quyết nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng, Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng.			
1.	Nghị quyết số 01	05/11/2024	<p>Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng theo Dự thảo đính kèm. Giao và ủy quyền cho HĐQT (i) quyết định việc ban hành Điều lệ, (ii) tiếp tục rà soát nội dung của Điều lệ để sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh theo quy định của Luật các TCTD năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành, cập nhật các nội dung theo thông lệ tốt về quản trị công ty trong nước và quốc tế (nếu xét thấy cần thiết).</p> <p>Riêng nội dung quy định về vốn điều lệ tại Khoản 1 Điều 22 Điều lệ sẽ được HĐQT điều chỉnh trên cơ sở và phù hợp với nội dung Quyết định sửa đổi Giấy phép hoạt động về vốn điều lệ của Ngân hàng Nhà nước.</p>
2.	Nghị quyết số 02	05/11/2024	<p>Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng theo Dự thảo đính kèm. Giao và ủy quyền cho HĐQT (i) quyết định việc ban hành Quy chế, (ii) tiếp tục rà soát nội dung của Quy chế để sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh theo quy định của Luật các TCTD năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành, cập nhật các nội dung theo thông lệ tốt về quản trị công ty trong nước và quốc tế (nếu xét thấy cần thiết).</p>
3.	Nghị quyết số 03	05/11/2024	<p>Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị theo Dự thảo đính kèm. Giao và ủy quyền cho HĐQT (i) quyết định việc ban hành Quy chế, (ii) tiếp tục rà soát nội dung của Quy chế để sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh theo quy định của Luật các TCTD năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành, cập nhật các nội dung theo thông lệ tốt về quản trị công ty trong nước và quốc tế (nếu xét thấy cần thiết).</p>
4.	Nghị quyết số 04	05/11/2024	<p>Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát theo Dự thảo đính kèm. Giao và ủy quyền cho Ban Kiểm soát (i) quyết định việc ban hành Quy chế, (ii) tiếp tục rà soát nội dung của Quy chế để sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh theo quy định của Luật các TCTD năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành, cập nhật các nội dung theo thông lệ tốt về quản trị công ty trong nước và quốc tế (nếu xét thấy cần thiết).</p>
5.	Nghị quyết số 05	05/11/2024	<p>Đại hội đồng cổ đông tại đây giao và ủy quyền cho HĐQT (và cho phép HĐQT được giao và ủy quyền lại), quyết định, thực hiện tất cả các công việc, hành động, ký các văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi bổ sung mà HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của những nghị quyết nêu trên và giải quyết các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các nghị quyết đã được thông qua tại kỳ họp này có hiệu lực kể từ ngày được</p>



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung															
			thông qua cho đến khi HĐQT có nghị quyết khác thay thế hoặc các công việc được nêu trên hoàn thành.															
D. Ngày 15/11/2024, SeABank đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.																		
1.	Nghị quyết số 01		Thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 là 05 thành viên.															
2.	Nghị quyết số 02		Thông qua việc bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát của SeABank cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028															
3.	Nghị quyết số 03		Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:															
			<table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Họ và tên ứng cử viên</th> <th>Số phiếu bầu đạt được</th> <th>Tỷ lệ đạt được</th> <th>Kết quả</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1.</td> <td>Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh</td> <td>2.745.162.003</td> <td>100%</td> <td>Trúng cử thành viên BKS</td> </tr> <tr> <td>2.</td> <td>Ông Lương Duy Đông</td> <td>2.745.162.003</td> <td>100%</td> <td>Trúng cử thành viên BKS</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ đạt được	Kết quả	1.	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	2.745.162.003	100%	Trúng cử thành viên BKS	2.	Ông Lương Duy Đông	2.745.162.003	100%	Trúng cử thành viên BKS
			STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ đạt được	Kết quả											
1.	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	2.745.162.003	100%	Trúng cử thành viên BKS														
2.	Ông Lương Duy Đông	2.745.162.003	100%	Trúng cử thành viên BKS														
4.	Nghị quyết số 04		Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Hội đồng Quản trị được quyền chủ động xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu, báo cáo và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/vấn đề tại Nghị quyết số 1, 2, 3 nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ.															

## II. Hội đồng quản trị (Năm 2024):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã tiến hành bầu HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 và tiếp tục được kiện toàn và nâng cao năng lực thông qua việc bầu thay thế 01 thành viên HĐQT từ nguồn nội bộ với Bà Trần Thị Thanh Thủy – nguyên Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Theo đó, HĐQT có những thay đổi như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày được bầu (lần đầu tiên)	Ngày miễn nhiệm/ ngày hết nhiệm kỳ
1.	Ông Lê Văn Tân	Chủ tịch HĐQT/thành viên không điều hành	11/4/2018	-
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT/thành viên không điều hành	11/4/2018	-

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày được bầu (lần đầu tiên)	Ngày miễn nhiệm/ ngày hết nhiệm kỳ
3.	Bà Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch HĐQT/ thành viên không điều hành	11/4/2018	-
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT/thành viên không điều hành	11/4/2018	-
5.	Bà Ngô Thị Nhài (*)	Thành viên HĐQT /thành viên không điều hành	11/4/2018	17/4/2024
6.	Ông Mathew Nevil Welch (*)	Thành viên HĐQT/thành viên không điều hành	21/4/2022	
7.	Ông Fergus Macdonald Clark	Thành viên độc lập HĐQT/thành viên không điều hành	26/4/2023	
8.	Bà Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT/ Thành viên không điều hành	17/4/2024	

(\*) Theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng khoán năm 2019, Bà Ngô Thị Nhài và Ông Mathew Nevil Welch cũng được coi là thành viên độc lập HĐQT của Ngân hàng.

## 2. Các cuộc họp/xin ý kiến HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1.	Ông Lê Văn Tấn	83	100%	-
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	81	100%	Bà Nguyễn Thị Nga không tham gia biểu quyết khi là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
3.	Bà Lê Thu Thủy	83	100%	Bà Lê Thu Thủy không tham gia biểu quyết khi là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	82	100%	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm không tham gia biểu quyết khi là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
5.	Bà Ngô Thị Nhài	18	100%	Bà Ngô Thị Nhài đã từ nhiệm và được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua vào ngày 17/4/2024
6.	Ông Mathew Nevil Welch	83	100%	
7.	Ông Fergus Macdonald Clark	83	100%	
8.	Bà Trần Thị Thanh Thủy	65	100%	Bà Trần Thị Thanh Thủy được ĐHĐCĐ thường niên năm



Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
				2024 bầu giữ chức vụ thành viên HĐQT từ ngày 17/4/2024

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

#### a) Hoạt động giám sát thực thi chiến lược được HĐQT thực hiện thông qua các công tác sau:

- (i) Ban hành/ sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng, Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank và các quy định/ quy chế khác thuộc thẩm quyền của HĐQT để thể chế hóa các chiến lược của Ngân hàng trong quy định nội bộ, tạo hành lang pháp chế để Ban TGD thực thi các chiến lược.
- (ii) Định kỳ hàng năm giao chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch ngân sách cho Ban Tổng Giám đốc thực thi theo định hướng, chiến lược của Ngân hàng.
- (iii) Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin và cơ chế trao đổi thông tin xuyên suốt, nhất quán đảm bảo mọi cá nhân ở tất cả các cấp, các bộ phận có liên quan được thông báo, phổ biến, tuyên truyền về định hướng, chiến lược phát triển Ngân hàng để hiểu rõ, nhận thức thống nhất, đầy đủ về chính sách, quy trình, mục tiêu kinh doanh, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.
- (iv) Thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ đồng bộ, nhất quán và hiệu quả trên toàn hệ thống, đảm bảo các chiến lược, định hướng của HĐQT cũng được triển khai đồng bộ, nhất quán từ Ban TGD đến các Đơn vị Kinh doanh và các Khối/ Phòng/ Ban Hội sở, đồng thời thiết lập và duy trì một hệ thống giám sát nội bộ với 03 tuyến phòng thủ để kịp thời phát hiện, cảnh báo những trường hợp chưa thực hiện hoặc triển khai chưa phù hợp với định hướng, chiến lược của HĐQT.
- (v) Cơ chế báo cáo:
  - Báo cáo định kỳ hàng tuần, tháng, quý của Ban Tổng Giám đốc cho HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT về tất cả các lĩnh vực của Ngân hàng cũng như theo các lĩnh vực chuyên môn, theo từng thành viên Ban Tổng Giám đốc;
  - Báo cáo tại các cuộc họp giao ban giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc theo yêu cầu của HĐQT hoặc theo lời mời của Ban Tổng Giám đốc.
  - Báo cáo tại các cuộc họp tổng kết định kỳ hàng tháng, hàng quý của Tổng Giám đốc;
  - Báo cáo của Ban TGD cuộc họp tổng kết của toàn hệ thống định kỳ 06 tháng/ lần.
  - Báo cáo của Ban TGD tại các cuộc họp HĐQT mở rộng theo yêu cầu của HĐQT.

Trên cơ sở báo cáo của Ban TGD, HĐQT đã kịp thời nắm bắt được các hoạt động của Ngân hàng, giám sát chặt chẽ các hoạt động của từng lĩnh vực, từng thành viên Ban Tổng Giám đốc và kịp thời có những chỉ đạo, định hướng và ban hành nghị quyết triển khai kịp thời các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ngân hàng, đảm bảo phù hợp với định hướng, chiến lược và kế hoạch ngân sách đã đề ra.

#### b) Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm soát nội bộ:

Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc (Giám đốc) trong việc:

- Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát, vận hành và duy trì hệ thống thông tin quản lý và cơ chế trao đổi thông tin trên toàn hệ thống đảm bảo thông suốt, nhất quán.

- Duy trì văn hóa kiểm soát và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong ngân hàng: SeABank đã ban hành Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp (đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng) và xây dựng văn hóa kiểm soát chủ động, trách nhiệm và hiệu quả do Khối Pháp chế & Tuân thủ là đơn vị đầu mối xây dựng chiến lược, kế hoạch hành động và giám sát triển khai.
- Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về kiểm soát nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác (nếu có).
- Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp (nếu có).

**d) Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao trong quản lý rủi ro Ngân hàng**

Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc trên cơ sở đề xuất, tham mưu của Ủy ban quản lý rủi ro trong việc:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro: trong năm 2024, trên cơ sở tham mưu của UBQLRR, HĐQT đã ban hành các chính sách rủi ro sau:
- Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về quản lý rủi ro theo các yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác (nếu có).

**e) Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao đối với đánh giá nội bộ về mức đủ vốn của HĐQT**

Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc (Giám đốc) trong việc:

- Tổ chức thực hiện đánh giá nội bộ về mức đủ vốn;
- Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của đánh giá nội bộ về mức đủ vốn theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác (nếu có);

**f) Hoạt động giám sát khác của HĐQT đối với Ban TGD:**

- Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho các thành viên Ban Tổng Giám đốc, phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu quản trị và điều hành của Ngân hàng phù hợp với năng lực, trình độ, chuyên môn và kinh nghiệm, thể mạnh của từng cá nhân nhằm phát huy tốt nhất khả năng của các cá nhân đó.
- Hoạt động giám sát của HĐQT SeABank còn được thể hiện qua việc ban hành các Quyết định/ Nghị quyết (chi tiết tại mục 5 của Phần này) và giám sát gián tiếp qua các Ủy ban/ Hội đồng giúp việc như Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự (chi tiết như mục 4 của phần này) cũng như các cơ chế giám sát từ xa qua các hệ thống phòng thủ của Ngân hàng.
- Xây dựng cơ chế trao đổi thông tin đảm bảo mọi cá nhân ở tất cả các cấp, các bộ phận có liên quan được thông báo, phổ biến, tuyên truyền về hệ thống kiểm soát nội bộ để hiểu rõ, nhận thức thống nhất, đầy đủ về chính sách, quy trình, mục tiêu kinh doanh, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Cơ chế trao đổi thông tin của Ngân hàng đảm bảo nguyên tắc sau đây:
  - Thông tin về mục tiêu, chiến lược, chính sách, quy trình được trao đổi từ cấp cao xuống cấp dưới và đến các cá nhân, bộ phận có liên quan;
  - Thông tin về hệ thống kiểm soát nội bộ, kết quả hoạt động được trao đổi từ cấp dưới lên cấp cao (bao gồm cả Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc)) và từ chi nhánh, đơn vị phụ thuộc khác của Ngân hàng lên trụ sở chính để nắm rõ các trạng thái rủi ro, tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng;



- iii. Cơ chế báo cáo trực tiếp, độc lập, kịp thời cho các cấp có thẩm quyền về các hành vi vi phạm pháp luật, quy định nội bộ, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của các cá nhân, bộ phận đảm bảo bảo mật thông tin và bảo vệ người cung cấp thông tin thông qua Tuần thủ - Khối Pháp chế & Tuần thủ.

#### 4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR) và Ủy ban Nhân sự (UBNS) trực thuộc HĐQT tiếp tục được kiện toàn theo cơ cấu của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và nhân sự của Ban Tổng Giám đốc cũng như định hướng quốc tế hóa, hướng đến các tiêu chuẩn, điều kiện và thông lệ quốc tế của thị trường.

UBQLRR và UBNS cũng đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của SeABank; tham mưu và giúp việc cho HĐQT trong các lĩnh vực trọng yếu của Ngân hàng, giúp HĐQT đưa ra các quyết định phù hợp, cụ thể:

##### a) Ủy ban Quản lý rủi ro (“UB QLRR”):

###### i. Cơ cấu tổ chức của UBQLRR:

- Thành viên có quyền biểu quyết:
  - + Ông Lê Văn Tần – Chủ tịch HĐQT: Chủ tịch Ủy ban
  - + Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm – Phó Chủ tịch HĐQT: Phó Chủ tịch Ủy ban
  - + Ông Fergus Macdonald Clark – Thành viên độc lập HĐQT: Thành viên
  - + Ông Hồ Anh Vũ – Chuyên gia Văn phòng HĐQT: Thành viên
- Thành viên không có quyền biểu quyết:
  - + Ông Lê Quốc Long – Tổng Giám đốc: Thành viên
  - + Ông Nguyễn Tuấn Anh – Phó Tổng Giám đốc: Thành viên
  - + Thư ký: Cán bộ thuộc Khối Quản trị rủi ro do Chủ tịch Ủy ban hoặc Giám đốc Khối Quản trị rủi ro quyết định trong từng thời kỳ.

###### ii. Chức năng, nhiệm vụ của UBQLRR:

- Tham mưu cho HĐQT trong việc:
  - + Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro.
  - + Ban hành các quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến quản lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank.
  - + Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về quản lý rủi ro theo các yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác.
  - + Quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.
  - + Giám sát của quản lý cấp cao đối với đánh giá nội bộ về mức độ vốn theo quy định của pháp luật.
  - + Các nội dung khác do Hội đồng quản trị quy định.
- Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành của ngân hàng để tham mưu, đưa ra các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.
- Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn.

- Đối với Rủi ro MTXH
  - + Tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong việc:
    - Quản lý rủi ro MTXH và phát triển bền vững trong hoạt động tín dụng và đầu tư.
    - Ban hành chính sách quản lý rủi ro MTXH thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của SeABank.
  - + Giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách/quy định quản lý rủi ro MTXH.
  - + Đề xuất với HĐQT phương án cải tiến hiệu quả của hệ thống quản lý rủi ro MTXH trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.
- Các nhiệm vụ khác theo quyết định của HĐQT từng thời kỳ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

**iii. Kết quả hoạt động của UBQLRR trong năm 2024:**

Lập chương trình, kế hoạch hoạt động, tổ chức họp UBQLRR 06 tháng một lần nhằm đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết trong cuộc họp, triển khai các công việc của kỳ tiếp theo, rà soát quản lý rủi ro và các công việc khác có liên quan, cụ thể:

**❖ Kết quả triển khai kỳ họp UBQLRR 06 tháng đầu năm 2024:**

- *Báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý rủi ro 06 tháng cuối năm 2023:*

Năm 2023, NHNN đã ban hành Chỉ thị 01/CT-NHNN về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng năm 2023 và các Thông tư như: Thông tư 02/2023/TT-NHNN, Thông tư 06/2023/TT-NHNN... nhằm hỗ trợ người dân vượt qua khó khăn, khôi phục sản xuất. Theo đó, SeABank đã nghiêm túc thực hiện chủ trương của Chính phủ và chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước, kịp thời rà soát và ban hành/sửa đổi/bổ sung các chính sách quản lý rủi ro, góp phần đảm bảo tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả.
- *Thông qua nội dung, kế hoạch hoạt động của UBQLRR 06 tháng đầu năm 2024:*
  - + Bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ năm 2024, Chỉ thị 01/2024/CT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng trong năm 2024 và Thông tư 13/2018/TT-NHNN.
  - + Ban hành Quy định Quản lý rủi ro đối với sản phẩm mới hoạt động trong thị trường mới, Quy định Chiến lược Quản lý rủi ro tín dụng tại SeABank.
  - + Tập trung thực hiện các biện pháp thúc đẩy tăng trưởng tín dụng linh hoạt, triển khai các gói cho vay ưu đãi, nâng cao chất lượng tín dụng, ưu tiên các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ; hướng tín dụng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lâm sản, thủy sản, xăng dầu và các động lực tăng trưởng (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu).
  - + Thực hiện các giải pháp để tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu:
    - Tiếp tục rà soát, đánh giá tình hình tài chính của KH để thực hiện cơ cấu nợ theo Thông tư 02/2023/TT-NHNN về cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ KH gặp khó khăn.
    - Đẩy mạnh công tác xử lý, thu hồi nợ xấu, nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro.
    - Theo dõi và kiểm soát hạn mức cấp tín dụng theo sản phẩm, lĩnh vực, ngành nghề, theo biện pháp bảo đảm (tín chấp/quyền đòi nợ/hàng hóa...) để hỗ trợ công tác tăng trưởng gắn với quản trị rủi ro.
  - + Triển khai xây dựng hệ thống báo cáo kiểm soát giới hạn cấp tín dụng cho khách hàng và người có liên quan.
  - + Tăng cường thực hiện kiểm tra, giám sát tài sản bảo đảm để cảnh báo rủi ro kịp thời.



- + Đẩy mạnh khai thác big data, xây dựng bộ tiêu chí phát hiện và ngăn chặn các giao dịch đáng ngờ trên tài khoản thanh toán.

**❖ Kết quả triển khai kỳ họp UBQLRR 06 tháng cuối năm 2024:**

- Báo cáo các kết quả triển khai tại công tác quản trị rủi ro trong 06 tháng đầu năm 2024:
- + UBQLRR đã tổ chức quản lý các rủi ro trọng yếu, xây dựng/ban hành các chính sách quản lý rủi ro đảm bảo đáp ứng yêu cầu của kỳ họp Ủy ban Quản lý rủi ro 06 tháng đầu năm 2024 đã đề ra.
- + Tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, thực hiện đánh giá các khía cạnh rủi ro của sản phẩm và đưa ra các biện pháp kiểm soát rủi ro, theo dõi thường xuyên để kịp thời đưa ra các biện pháp xử lý.
- + Phối hợp với các Khối kinh doanh phân tích đánh giá nguyên nhân để kịp thời điều chỉnh một số sản phẩm theo hướng bổ sung một số biện pháp kiểm soát như giảm hạn mức, bổ sung TSBE, tăng cường giám sát sau... đối với các sản phẩm phát sinh rủi ro cao.
- + Duy trì theo dõi, giám sát rủi ro hoạt động nhằm cảnh báo kịp thời các trường hợp vi phạm/có khả năng vi phạm hạn mức rủi ro đã thiết lập, từ đó đề xuất cách thức ứng xử phù hợp và phân bổ nguồn lực hợp lý để xử lý các rủi ro ưu tiên.
- + Thực hiện theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường và đưa ra các cảnh báo trong báo cáo hàng ngày cũng như hàng tháng.
- + Liên tục cải tiến về mặt hệ thống nhằm phát hiện và chặn các trường hợp KH gian lận khi mở TKTT theo phương thức điện tử; nâng tỷ lệ giám sát với tài khoản eKYC lên 100%.

- Đánh giá các thay đổi của Luật TCTD tác động đến công tác QTRR và một số công việc đã triển khai

Luật các Tổ chức tín dụng 2024 số 32/2024/QH15 có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2024 quy định nhiều nội dung mới liên quan tới các nghiệp vụ cấp tín dụng. Theo đó, NHNN cũng sửa đổi/bổ sung các Thông tư có liên quan về hoạt động cho vay; hoạt động thẻ ngân hàng; giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động, hệ thống kiểm soát nội bộ; nghiệp vụ thu tín dụng... Trong thời gian vừa qua, Khối Quản trị rủi ro đã thực hiện rà soát các văn bản nội bộ chịu tác động bởi Luật các Tổ chức tín dụng 2024 và các Thông tư liên quan để lên kế hoạch điều chỉnh văn bản nội bộ để đảm bảo phù hợp theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

- Định hướng hoạt động của UBQLRR và công tác QTRR của Ngân hàng trong 6 tháng cuối năm 2024.
- + Trong 06 tháng cuối năm 2024, SeABank tiếp tục rà soát, đánh giá tác động của các văn bản, thông tư của Ngân hàng Nhà nước để kịp thời sửa đổi/bổ sung/xây dựng chính sách tín dụng nội bộ phù hợp với quy định pháp luật, làm cơ sở pháp lý triển khai hoạt động kinh doanh trên toàn hệ thống, đặc biệt là Thông tư về cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn.
- + Hoàn thiện và nâng cao hệ thống xuất dữ liệu các Báo cáo đánh giá chất lượng tín dụng được đa dạng thông tin, chính xác nhằm hỗ trợ công tác quản trị rủi ro cho sản phẩm.
- + Vận hành và nâng cấp các hệ thống: Mô hình xếp hạng tín dụng KHCN/KHDN; giới hạn cấp tín dụng cho KH và người liên quan để phù hợp với Luật các TCTD 2024.
- + Xây dựng các giải pháp về quản trị rủi ro hoạt động, tuân thủ và kiểm toán nội bộ tập trung, đây là nền tảng giúp nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ nói chung và các hoạt động tự đánh giá và kiểm soát rủi ro, xử lý sự kiện rủi ro.

**iv. Tổ chức xin ý kiến các thành viên UBQLRR để ban hành/sửa đổi/bổ sung các Quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến quản lý rủi ro hoạt động của SeABank:**

- Quy định đánh giá về mức độ đủ vốn tại SeABank;
- Quy định chính sách hợp tác với các bên hữu quan tại SeABank;
- Quy định sản phẩm mới, hoạt động trong thị trường mới;
- Quy định chính sách giao dịch với Người có liên quan của SeABank;
- Quy định phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tại SB;
- Quy định chính sách QLRR thanh khoản;
- Quy định đánh giá và quản lý tỷ lệ an toàn vốn theo Basel II;
- Chỉ thị về công tác triển khai hoạt động quản trị rủi ro 06 tháng đầu năm 2024;
- Chỉ thị về công tác triển khai hoạt động quản trị rủi ro 06 tháng cuối năm 2024.
- *Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành của ngân hàng và tham mưu, đưa ra các khuyến nghị, đề xuất với HĐQT..*

**b) Ủy ban Nhân sự (“UBNS”):**

**i. Cơ cấu tổ chức của UBNS:**

Ủy ban nhân sự của SeABank được kiện toàn cơ cấu với nhân sự có quyền biểu quyết là một số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023- 2028 và nhân sự không có quyền biểu quyết thuộc Ban điều hành của SeABank, cụ thể như sau:

- Thành viên có quyền biểu quyết:
  - Bà Nguyễn Thị Nga – Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT: Chủ tịch Ủy ban
  - Ông Lê Văn Tân – Chủ tịch HĐQT: Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban.
  - Bà Lê Thu Thủy – Phó Chủ tịch HĐQT: Phó Chủ tịch Ủy ban.
  - Bà Ngô Thị Nhài – Thành viên HĐQT: Thành viên Ủy ban (\*).
- (\*) Bà Ngô Thị Nhài đã từ nhiệm và được ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua việc từ nhiệm.
- Thành viên không có quyền biểu quyết:
  - Ông Lê Quốc Long – Tổng Giám đốc: Thành viên.
  - Bà Bùi Thị Hải Yến - Giám đốc Khối Quản trị & Phát triển nguồn nhân lực: Thành viên.
  - Thư ký Ủy ban: Cán bộ thuộc Khối Quản trị & Phát triển nguồn nhân lực hoặc Văn phòng HĐQT do Chủ tịch Ủy ban hoặc Giám đốc Khối Quản trị & Phát triển Nguồn nhân lực hoặc Giám đốc Văn phòng Hội đồng quản trị chỉ định trong từng thời kỳ.

**ii. Chức năng, nhiệm vụ của UBNS:**

- Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong công tác quản trị công ty và theo dõi, đánh giá công tác quản trị công ty, đảm bảo việc tuân thủ pháp luật hiện hành về quản trị công ty của Ngân hàng và hướng đến các quy tắc, thông lệ tốt về quản trị công ty của Việt Nam và quốc tế;
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị về quy mô và cơ cấu Hội đồng quản trị, Người điều hành phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của ngân hàng;
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng.



- Nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng quản trị về chiến lược nhân sự, ngân sách và kế hoạch kế thừa nhân sự của Ngân hàng.
- Nghiên cứu, tham mưu, trình Hội đồng quản trị phê duyệt phương án bổ nhiệm, miễn nhiệm và các mức lương, thưởng, lợi ích, phúc lợi áp dụng cho các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ của SeABank trong từng thời kỳ.
- Nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quy định nội bộ của ngân hàng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với Người điều hành, các cán bộ, nhân viên của ngân hàng.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về các hoạt động hàng ngày, phát sinh trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban

### iii. Về hoạt động của UBNS trong năm 2024:

Trong năm 2024, UBNS đã tham mưu cho HĐQT kế hoạch triển khai hệ thống KPIs và các chính sách thúc đẩy hiệu quả theo KPIs theo mục tiêu và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của từng phân khúc; kế hoạch đánh giá hiệu quả cơ cấu tổ chức của các Đơn vị; cập nhật hệ thống chức danh, hệ thống cấp bậc vị trí và điều chỉnh đóng Gáp dựa trên cấp bậc vị trí; và việc thực hiện các chương trình đánh giá năng lực và quy hoạch nhân sự định kỳ theo lộ trình nghề nghiệp.

- Về công tác quy hoạch, bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, chế độ lương, thưởng, phúc lợi đối với nhân sự cấp cao của SeABank:
  - (i) UBNS đã tham mưu cho HĐQT trong việc trình ĐHCĐ bầu thay thế 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023- 2028, cụ thể Bà Trần Thị Thanh Thủy thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc của SeABank và được bầu giữ chức vụ thành viên HĐQT, thay thế Bà Ngô Thị Nhài; bầu bổ sung 02 thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028, cụ thể là Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh và Ông Lương Duy Đông đều là những ứng viên có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Ngân hàng, và kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Ngân hàng.
  - (ii) Tham mưu cho HĐQT bổ nhiệm 02 Giám đốc Khối giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc; miễn nhiệm một số chức vụ Phó Tổng Giám đốc để bổ nhiệm giữ các chức vụ quan trọng tại Công ty con, Ban dự án của SeABank. Cụ thể:
    - + Bổ nhiệm Ông Nguyễn Tuấn Anh – Giám đốc Khối Quản trị rủi ro giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc;
    - + Bổ nhiệm Ông Nguyễn Hồng Quang – Giám đốc Khối Nguồn vốn & Thị trường Tài chính giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc;
    - + Bổ nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh giữ chức vụ Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc của SeABank AMC;
    - + Bổ nhiệm Ông Vo Long Nhi giữ chức vụ Giám đốc Đối ngoại và Phát triển Dự án kiêm nhiệm chức vụ Trưởng Văn phòng đại diện Thành phố Hồ Chí Minh của SeABank.
    - + Ông Vũ Đình Khoán – Phó Tổng Giám đốc SeABank thôi kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch Công ty của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản SeABank;
    - + Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh thôi giữ chức vụ Chủ tịch Công ty kiêm Tổng Giám đốc của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản SeABank, để tham gia Ban Kiểm soát của Ngân hàng.
  - (iii) UBNS cũng đã tham mưu cho HĐQT trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Giám đốc Chi nhánh như: Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn; Giám đốc Chi nhánh Bình Chánh, Giám đốc Chi nhánh Hải Dương, Giám đốc Chi nhánh Long An, Giám đốc Chi nhánh Bình Dương, Giám đốc Chi nhánh Đồng Nai, Giám đốc Chi nhánh Gia Định...

- Ủy ban nhân sự cũng tham mưu cho HĐQT liên quan đến việc bổ nhiệm nhân sự đại diện phần vốn góp của SeABank tại công ty con trên cơ sở đánh giá các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật. Cụ thể: UBNS tham mưu cho HĐQT bổ nhiệm 06 nhân sự là người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF đồng thời tham gia Hội đồng thành viên PTF nhiệm kỳ 2023- 2028.
- Ủy ban nhân sự cũng đã tham mưu cho HĐQT trong công tác quản trị công ty tập trung theo Bộ quy tắc quản trị công ty của Việt Nam (VNCG), Bộ quy tắc quản trị công ty của OECD/G20 và các khuyến nghị của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) về Quản trị - Môi trường – Xã Hội (ESG); việc nghiên cứu, ban hành các quy định thuộc thẩm quyền của HĐQT như sửa đổi quy định về chế độ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát; quy định về chi phí công vụ đối với HĐQT, Ban kiểm soát; chính sách thưởng cổ phiếu đối với cán bộ quản lý của Ngân hàng; quy định về cơ cấu tổ chức và hoạt động của Khối Quản trị rủi ro; việc triển khai chương trình vinh danh thâm niên cho các cán bộ nhân viên của ngân hàng nhân dịp kỷ niệm 30 năm ngày thành lập ngân hàng...;
- Ủy ban Nhân sự đã tham mưu trong công tác kiện toàn cơ cấu tổ chức quản lý của Ngân hàng như sửa đổi cơ cấu tổ chức của Khối Xử lý nợ, Khối Quản trị Rủi ro và thành lập Ủy ban Công nghệ của Ngân hàng.

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, các thành viên HĐQT SeABank đã tích cực tham gia vào hoạt động ngân hàng và kịp thời thông qua các nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật có liên quan, đáp ứng nhu cầu thực tế của Ngân hàng, bao gồm nhưng không hạn chế các vấn đề/ nội dung sau:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	61/2024/BBH-HĐQT	30/01/2024	Biên bản họp HĐQT Quý IV/2023	100%
2.	62/2024/NQ-HĐQT	30/01/2024	Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2024	100%
3.	63/2024/NQ-HĐQT	30/01/2024	Thông qua báo cáo tài chính Quý IV.2023	100%
4.	65/2024/NQ-HĐQT	30/01/2024	Phương án nhân sự đối với vị trí Giám đốc Chi nhánh Phú Mỹ Hưng	100%
5.	80/2024/BBKP-SeABank	06/02/2024	Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
6.	86/2024/NQ-HĐQT	07/02/2024	Thông qua việc thuê địa điểm để chuyển trụ sở CN Sài Gòn (giao dịch người có liên quan)	100%
7.	95/2024/NQ-HĐQT	19/02/2024	Thông qua một số vấn đề liên quan đến việc thưởng cổ phiếu cho Cán bộ quản lý Ngân hàng TMCP Đông Nam Á 2024	100%
8.	96/2024/QĐ-HĐQT	19/02/2024	Chính sách thưởng cổ phiếu cho Cán bộ quản lý Ngân hàng TMCP Đông Nam Á 2024	Ban hành theo NQ của HĐQT
9.	112/2024/NQ-HĐQT	22/02/2024	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản SeABank	100%
10.	118/2024/NQ-HĐQT	23/02/2024	Thông qua một số vấn đề liên quan đến nhân sự cấp cao của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	100%



11.	119/2024/NQ-HĐQT	23/02/2024	Thông qua một số vấn đề liên quan đến nhân sự cấp cao của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
12.	120/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
13.	121/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh giữ chức vụ Chủ tịch Công ty kiểm Tổng Giám đốc của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản SeABank	Ban hành theo NQ của HĐQT
14.	122/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản SeABank	Ban hành theo NQ của HĐQT
15.	123/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Ông Vũ Đình Khoán - Phó Tổng Giám đốc SeABank thôi kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản SeABank	Ban hành theo NQ của HĐQT
16.	124/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Ông Vo Long Nhi thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
17.	125/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Bổ nhiệm ông Vo Long Nhi giữ chức vụ Giám đốc Đối ngoại và Phát triển Dự án Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
18.	126/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Ông Vo Long Nhi thôi giữ chức vụ Giám đốc Khối Đầu tư Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
19.	127/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Bổ nhiệm ông Vo Long Nhi giữ chức vụ Trưởng Văn phòng đại diện Thành phố Hồ Chí Minh - Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
20.	128/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Quang - Giám đốc Khối Nguồn vốn và Thị trường tài chính giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
21.	129/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Quang - Phó Tổng Giám đốc kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Khối Nguồn vốn và Thị trường tài chính Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
22.	130/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Bổ nhiệm ông Nguyễn Tuấn Anh - Giám đốc Khối Quản trị rủi ro giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
23.	131/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Bổ nhiệm ông Nguyễn Tuấn Anh - Phó Tổng Giám đốc kiêm nhiệm chức vụ Khối Quản trị rủi ro Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
24.	132/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Danh sách dự kiến nhân sự bầu làm thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách Ngân hàng TMCP Đông Nam Á, nhiệm kỳ 2023 - 2028	Ban hành theo NQ của HĐQT



25.	133/2024/QĐ-HĐQT	23/02/2024	Danh sách dự kiến nhân sự bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á, nhiệm kỳ 2023 - 2028	Ban hành theo NQ của HĐQT
26.	148/2024/NQ-HĐQT	27/02/2024	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự họp ĐHCĐ thường niên năm 2024	100%
27.	164/2024/NQ-HĐQT	29/02/2024	Chương trình, kế hoạch họp HĐQT định kỳ hàng năm của Hội đồng Quản trị	100%
28.	178/2024/NQ-HĐQT	05/03/2024	Ban hành Quy định Đánh giá nội bộ về mức độ vốn (ICAAP)	100%
29.	179/2024/NQ-HĐQT	05/03/2024	Thông qua Kế hoạch Ngân sách năm 2024 của Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện	100%
30.	181/2024/QĐ-HĐQT	05/03/2024	Ban hành Quy định đánh giá nội bộ ICAAP	Ban hành theo NQ của HĐQT
31.	191/2024/NQ-HĐQT	08/03/2024	Thông qua về việc phát hành báo cáo tài chính năm của Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện	100%
32.	192/2024/NQ-HĐQT	08/03/2024	Thông qua việc ban hành Chính sách hợp tác với các bên hữu quan của Ngân hàng	100%
33.	193/2024/QĐ-HĐQT	08/03/2024	Ban hành Quy định chính sách hợp tác với các bên hữu quan của Ngân hàng	Ban hành theo NQ của HĐQT
34.	194/2024/NQ-HĐQT	08/03/2024	Thông qua phát hành Báo cáo Tài chính của Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện	100%
35.	220/2024/NQ-HĐQT	21/03/2024	Triển khai thực hiện Chương trình vinh danh thâm niên đặc biệt nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập Ngân hàng - SeAProud 30Y Special	100%
36.	250/2024/NQ-HĐQT	04/04/2024	Thông qua báo cáo thường niên 2023	100%
37.	272/2024/NQ-HĐQT	09/04/2024	Thông qua một số vấn đề liên quan đến nhân sự Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 của SeABank	100%
38.	292/2024/NQ-HĐQT	15/04/2024	Nghị quyết của HĐQT thông qua Phương án chuyển nhượng Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện	100%
39.	298/2024/BBH-HĐQT	17/04/2024	Biên bản họp HĐQT Quý I/2024	100%
40.	299/2024/NQ-HĐQT	17/04/2024	Nghị Quyết của HĐQT Quý I/2024	100%
41.	300/2024/QĐ-HĐQT	17/04/2024	Thù lao đối với Bà Trần Thị Thanh Thủy - Thành viên Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
42.	301/2024/NQ-HĐQT	17/04/2024	Quyết định v/v chấm dứt HĐLĐ đối với bà Trần Thị Thanh Thủy	100%
43.	330/2024/NQ-HĐQT	26/04/2024	Nghị quyết của HĐQT thông qua khoản vay với Tổ chức Tài chính Quốc tế ("IFC")	100%



44.	331/2024/NQ-HĐQT	26/04/2024	Ủy quyền ký kết tài liệu Giao dịch với IFC và các tài liệu liên quan	100%
45.	335/2024/NQ-HĐQT	26/04/2024	Nâng hạn mức thẻ tín dụng đối với khách hàng Nguyễn Tuấn Cường	100%
46.	353/2024/QĐ-HĐQT	15/05/2024	Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro tại SeABank	Ban hành theo NQ của HĐQT
47.	383/2024/NQ-HĐQT	23/05/2024	Tăng phần vốn góp của Ngân hàng tại Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank ("SeABank AMC")	100%
48.	395/2024/NQ-HĐQT	28/05/2024	Thông qua phương án phát hành chứng chỉ tiền gửi SeABank năm 2024	100%
49.	396/2024/NQ-HĐQT	28/05/2024	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank	100%
50.	398/2024/NQ-HĐQT	28/05/2024	Quyết định ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của SeABank	100%
51.	410/2024/NQ-HĐQT	31/05/2024	Thông qua việc tăng vốn điều lệ của SeABank tại SeABank AMC	100%
52.	413/2024/NQ-HĐQT	30/05/2024	Phương án miễn nhiệm đối với vị trí Giám đốc Chi nhánh của SeABank	100%
53.	414/2024/NQ-HĐQT	30/05/2024	Phương án bổ nhiệm đối với vị trí Giám đốc Chi nhánh của SeABank	100%
54.	424/2024/NQ-HĐQT	04/06/2024	Cấp tín dụng đối với Khách hàng Bùi Đoàn Danh Hoàng và Lương Việt Tú tại SeABank Đồng Nai	100%
55.	448/2024/NQ-HĐQT	11/06/2024	Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2024	100%
56.	458/2024/NQ-HĐQT	13/06/2024	Giải tỏa cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng theo Chương trình ESOP 2022 đối với một số cán bộ nhân viên	100%
57.	462/2024/NQ-HĐQT	14/06/2024	Thông qua giao dịch vay một khoản vay có thể chuyển đổi từ Bên cho vay là The Norwegian Investment Fund for developing countries ("Norfund")	100%
58.	474/2024/NQ-HĐQT	18/06/2024	Ban hành Quyết định điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Quản trị rủi ro	100%
59.	476/2024/QĐ-HĐQT	18/06/2024	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Quản trị rủi ro	Ban hành theo NQ của HĐQT
60.	478/2024/NQ-HĐQT	18/06/2024	Thông qua việc cấp tín dụng cho Khách hàng Nguyễn Thị Hào SeABank Trung Hòa	100%
61.	494/2024/NQ-HĐQT	21/06/2024	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ của SeABank năm 2024	100%
62.	496/2024/NQ-HĐQT	21/06/2024	Phê duyệt việc Công ty phát hành trái phiếu ra thị trường Quốc tế	100%
63.	499/2024/NQ-HĐQT	21/06/2024	Thông qua danh sách dự kiến nhân sự bổ nhiệm bổ sung thành viên Hội đồng	100%

			thành viên của Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu Điện nhiệm kỳ 2023-2028	
64.	522/2024/NQ-HDQT	28/06/2024	Phê duyệt việc Công ty phát hành trái phiếu ra thị trường Quốc tế	100%
65.	526/2024/QĐ-SeABank	01/07/2024	Quy chế phê duyệt tín dụng đối với khách hàng tại SeABank	Ban hành theo NQ của HDQT
66.	568/2024/NQ-HDQT	11/07/2024	Thông qua hạn mức giao dịch cho JPMorgan Chase	100%
67.	579/2024/NQ-HDQT	16/07/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Hải Dương Thôi kiêm nhiệm	100%
68.	580/2024/NQ-HDQT	16/07/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Hải Dương Đam nhiệm	100%
69.	595/2024/BBH-HDQT	23/07/2024	Biên bản họp HDQT Quý II/2024	100%
70.	618/2024/NQ-HDQT	31/07/2024	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của PTF	100%
71.	617/2024/QĐ-HDQT	31/07/2024	Quy định về mẫu con dấu của SeABank	Ban hành theo NQ của HDQT
72.	641/2024/QĐ-HDQT	06/08/2024	Giao Công đoàn SeABank Hội sở mua lại, thu hồi cổ phiếu của người lao động nghỉ việc trước thời hạn cam kết theo quy định Chương trình ESOP 2021,2022	Ban hành theo NQ của HDQT
73.	653/2024/NQ-HDQT	08/08/2024	Thông qua ngày đăng kí cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức và cổ phiếu được phát hành từ nguồn chủ sở hữu	100%
74.	667/2024/NQ-HDQT	09/08/2024	Tiếp nhận chức vụ Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh	100%
75.	666/2024/NQ-HDQT	09/08/2024	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh	100%
76.	665/2024/NQ-HDQT	09/08/2024	Tiếp nhận chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bắc Giang	100%
77.	664/2024/NQ-HDQT	09/08/2024	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bắc Giang	100%
78.	687/2024/NQ-HDQT	14/08/2024	Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán giữa niên độ riêng lẻ và hợp nhất 2024	100%
79.	686/2024/NQ-HDQT	14/08/2024	Ban hành Quy định Quản lý Rủi ro đối với sản phẩm mới, hoạt động trong thị trường mới	100%
80.	685/2024/NQ-HDQT	14/08/2024	Ban hành Quy định Chính sách về giao dịch với Người có liên quan	100%
81.	695/2024/QĐ-HDQT	15/08/2024	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 810/2023/QĐ-HDQT ngày 24/11/2023 về việc phân quyền phán quyết cho Ông Lê Quốc Long – Tổng Giám đốc	Ban hành theo NQ của HDQT
82.	704/2024/QĐ-HDQT	19/08/2024	Thành viên Ủy ban Công nghệ thuộc HDQT	Ban hành theo NQ của HDQT



83.	703/2024/QĐ-HĐQT	19/08/2024	Thành lập Ủy ban Công nghệ thuộc HĐQT	Ban hành theo NQ của HĐQT
84.	702/2024/NQ-HĐQT	19/08/2024	Thành lập Ủy ban Công nghệ thuộc HĐQT	100%
85.	722/2024/QĐ-PCTHĐQT	22/08/2024	Giao và ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Anh - Phó Tổng Giám đốc hoặc Ông Vo Long Nhi (Andrew Vo) - Giám đốc đối ngoại và PT dự án trong việc hợp tác với J.P. Morgan (S.E.A) Limited	Ban hành theo NQ của HĐQT
86.	718/2024/QĐ-HĐQT	22/08/2024	Chuyển địa điểm trụ sở Phòng Giao dịch Thành công – Chi nhánh Láng Hạ	Ban hành theo NQ của HĐQT
87.	738/2024/NQ-HĐQT	28/08/2024	Thông qua việc cấp hạn mức giao dịch cho khách hàng Định chế tài chính đợt 1 năm 2024	100%
88.	745/2024/QĐ-HĐQT	29/08/2024	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết	Ban hành theo NQ của HĐQT
89.	754/2024/QĐ-HĐQT	30/08/2024	Quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro	Ban hành theo NQ của HĐQT
90.	753/2024/NQ-HĐQT	30/08/2024	Quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro	100%
91.	752/2024/NQ-HĐQT	30/08/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền đề cử, ứng cử nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028	100%
92.	782/2024/NQ-HĐQT	10/09/2024	Phương án vị trí Giám đốc Chi nhánh Tân Bình Bổ nhiệm	100%
93.	781/2024/NQ-HĐQT	10/09/2024	Phương án vị trí Giám đốc Chi nhánh Tân Bình Miễn nhiệm	100%
94.	780/2024/NQ-HĐQT	10/09/2024	Phương án vị trí Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ Bổ nhiệm	100%
95.	779/2024/NQ-HĐQT	10/09/2024	Phương án vị trí Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ Miễn nhiệm	100%
96.	794/2024/NQ-HĐQT	16/09/2024	Thông qua danh sách dự kiến nhân sự bổ nhiệm thành viên Hội đồng Thành viên và thành viên BKS của PTF	100%
97.	829/2024/NQ-HĐQT	23/09/2024	Thông qua một số vấn đề liên quan đến việc hợp ĐHCĐ bất thường và lấy ý kiến ĐHCĐ bằng văn bản	100%
98.	847/2024/NQ-HĐQT	26/09/2024	Phê duyệt chủ trương, chi phí và ngân sách mua bản quyền phần mềm T24 của Temenos cho PTF	100%
99.	851/2024/QĐ-CTHĐQT	30/09/2024	Sửa đổi, bổ sung phương án phát hành Chứng chỉ tiền gửi của SeABank năm 2024	Ban hành theo NQ của HĐQT
100.	883/2024/NQ-HĐQT	07/10/2024	Nhân sự dự kiến bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 của Ngân hàng	100%

101.	917/2024/NQ-HDQT	18/10/2024	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và kế hoạch lấy ý kiến bằng cổ đông bằng văn bản	100%
102.	924B/2024/QĐ-HDQT	23/10/2024	Phương án vị trí Giám đốc Chi nhánh Đồng Nai Bỏ nhiệm	100%
103.	924A/2024/QĐ-HDQT	23/10/2024	Phương án vị trí Giám đốc Chi nhánh Đồng Nai Miễn nhiệm	100%
104.	923B/2024/QĐ-HDQT	23/10/2024	Phương án vị trí Giám đốc Chi nhánh Bình Dương Bỏ nhiệm	100%
105.	923A/2024/QĐ-HDQT	23/10/2024	Phương án vị trí Giám đốc Chi nhánh Bình Dương Miễn nhiệm	100%
106.	949/2024/NQ-HDQT	29/10/2024	Thông qua Báo cáo Tài chính riêng lẻ và hợp nhất Quý II năm 2024 của Ngân hàng	100%
107.	948/2024/NQ-HDQT	29/10/2024	Phương án vị trí Giám đốc Chi nhánh Tân Bình Bỏ nhiệm	100%
108.	947/2024/NQ-HDQT	29/10/2024	Phương án vị trí Giám đốc Chi nhánh Tân Bình Thôi kiêm nhiệm	100%
109.	1005/2024/NQ-HDQT	11/11/2024	Điều chỉnh nội dung về vốn điều lệ tại Điều lệ của SeABank	100%
110.	1015/2024/QĐ-HDQT	13/11/2024	Quyết định về việc Ông Lương Duy Đông thôi giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát của PTF	Ban hành theo NQ của HĐQT
111.	1018/2024/BBH-HDQT	14/11/2024	Biên bản họp HĐQT Quý III/2024	100%
112.	1017/2024/NQ-HDQT	14/11/2024	Nghị quyết phiên họp HĐQT Quý III/2024	100%
113.	1029/2024/QĐ-HDQT	15/11/2024	Trợ cấp thay thế của Ông Nguyễn Hồng Quang	Ban hành theo NQ của HĐQT
114.	1028/2024/QĐ-HDQT	15/11/2024	Trợ cấp thay thế của Ông Vũ Đình Khoán Phó Tổng Giám đốc	Ban hành theo NQ của HĐQT
115.	1027/2024/QĐ-HDQT	15/11/2024	Thay đổi Người đại diện theo pháp luật của SeABank AMC	Ban hành theo NQ của HĐQT
116.	1026/2024/QĐ-HDQT	15/11/2024	Bổ nhiệm Ông Vũ Đình Khoán - Phó Tổng Giám đốc kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch Công ty kiểm Tổng Giám đốc của SeABank AMC	Ban hành theo NQ của HĐQT
117.	1025/2024/NQ-HDQT	15/11/2024	Thông qua việc bổ nhiệm Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc của SeABank AMC	100%
118.	1024/2024/NQ-HDQT	15/11/2024	Điều chỉnh tỷ lệ đại diện vốn góp của SeABank tại PTF đối với ông Lê Quốc Long	100%
119.	1047/2024/NQ-HDQT	21/11/2024	Thông qua việc điều chỉnh tiến độ dự án đầu tư Trung tâm công nghệ cao SeABank Hòa Lạc	100%
120.	1060/2024/QĐ-HDQT	26/11/2024	Sửa đổi cơ cấu tổ chức của Khối Xử lý nợ trực thuộc Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT



121.	1059/2024/NQ-HDQT	26/11/2024	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức thuộc Khối Xử lý nợ	100%
122.	1058/2024/QĐ-HDQT	26/11/2024	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định số 246/2023/QĐ-HDQT và Quy định số 247/2023/QĐ-HDQT	Ban hành theo NQ của HDQT
123.	1070/2024/NQ-HDQT	27/11/2024	Thông qua phương án phát hành chứng chỉ tiền gửi SeABank năm 2025	100%
124.	1068/2024/NQ-HDQT	27/11/2024	Thông qua kế hoạch nhân sự đối với HDQT và BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028	100%
125.	1089/2024/NQ-HDQT	29/11/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Gia Định_Tiếp nhận và bổ nhiệm	100%
126.	1088/2024/NQ-HDQT	29/11/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Gia Định_Miễn nhiệm	100%
127.	1087/2024/NQ-HDQT	29/11/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Hải Dương_Bổ nhiệm	100%
128.	1086/2024/NQ-HDQT	29/11/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Hải Dương_Miễn nhiệm	100%
129.	1094/2024/NQ-HDQT	04/12/2024	Thông qua một số vấn đề liên quan đến việc đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung/thay thế thành viên HDQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028	100%
130.	1108/2024/QĐ-HDQT	05/12/2024	Đổi tên và chuyển địa điểm trụ sở Phòng giao dịch Phú Mỹ của SeABank	Ban hành theo NQ của HDQT
131.	1103/2024/QĐ-HDQT	05/12/2024	Điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung/thay thế thành viên HDQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028	Ban hành theo NQ của HDQT
132.	1119/2024/QĐ-HDQT	06/12/2024	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SeABank năm 2024	Ban hành theo NQ của HDQT
133.	1118/2024/NQ-HDQT	06/12/2024	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SeABank năm 2024	100%
134.	1129/2024/QĐ-HDQT	09/12/2024	Chính sách thưởng cổ phiếu cho Cán bộ quản lý của SeABank năm 2024	Ban hành theo NQ của HDQT
135.	1128/2024/NQ-HDQT	09/12/2024	Thông qua một số vấn đề liên quan đến việc thưởng cổ phiếu cho CBQL của SeABank năm 2024	100%
136.	1127/2024/NQ-HDQT	09/12/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Hải Dương_Bổ nhiệm	100%
137.	1126/2024/NQ-HDQT	09/12/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Hải Dương_Miễn nhiệm	100%
138.	1145/2024/NQ-HDQT	11/12/2024	Sửa đổi Phương án phát hành Chứng chỉ tiền gửi năm 2025 của SeABank	100%
139.	1152/2024/NQ-HDQT	12/12/2024	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng cho Công ty CP Nông Thủy Sản Nghệ An	100%

140.	1169/2024/QĐ-HĐQT	17/12/2024	Ban hành Cơ cấu tổ chức khối Nguồn vốn và Thị trường Tài chính	Ban hành theo NQ của HĐQT
141.	1168/2024/NQ-HĐQT	17/12/2024	Thông qua việc điều chỉnh Cơ cấu tổ chức khối Nguồn vốn và Thị trường Tài chính	100%
142.	1176/2024/QĐ-HĐQT	19/12/2024	Giao và ủy quyền cho ông Vo Long Nhi trong việc ký kết Thư cam kết và các văn bản khác có liên quan đến Tổng Công ty Tài chính Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ ("DFC")	Ban hành theo NQ của HĐQT
143.	1175/2024/QĐ-HĐQT	19/12/2024	Giao và ủy quyền cho bà Lê Thu Thủy - PCT HĐQT trong việc đàm phán, quyết định và ký kết các văn bản khác có liên quan đến DFC	Ban hành theo NQ của HĐQT
144.	1209/2024/NQ-HĐQT	25/12/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Đồng Nai Tiếp nhận	100%
145.	1208/2024/NQ-HĐQT	25/12/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Đồng Nai_Thôi kiêm nhiệm	100%
146.	1207/2024/NQ-HĐQT	25/12/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Bình Dương Tiếp nhận	100%
147.	1206/2024/NQ-HĐQT	25/12/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Bình Dương_Thôi kiêm nhiệm	100%
148.	1220/2024/NQ-HĐQT	26/12/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeAbNak Đồng Nai Tiếp nhận	100%
149.	1219/2024/NQ-HĐQT	26/12/2024	Cấp tín dụng cho Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội	100%
150.	1218/2024/NQ-HĐQT	26/12/2024	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Đồng Nai_Thôi kiêm nhiệm	100%
151.	1230/2024/QĐ-HĐQT	27/12/2024	Điều chỉnh điều kiện phê duyệt cấp tín dụng đối với CTCP Đầu tư Phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội	Ban hành theo NQ của HĐQT
152.	1229/2024/QĐ-HĐQT	27/12/2024	Điều chỉnh việc cấp hạn mức tín dụng đối với Công ty Cổ phần Nông Thủy Sản Nghệ An	Ban hành theo NQ của HĐQT
153.	1238/2024/NQ-HĐQT	30/12/2024	Thông qua việc giải tỏa trước hạn cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2023 cho một số Cán bộ quản lý, Cán bộ nhân viên.	100%
154.	1237/2024/QĐ-HĐQT	30/12/2024	Quy định về Chính sách Quản trị Rủi ro thanh khoản	100%
155.	1236/2024/NQ-HĐQT	30/12/2024	Ban hành Quy định về Chính sách Quản trị Rủi ro thanh khoản	100%
156.	1235/2024/NQ-HĐQT	30/12/2024	Cấp hạn mức giao dịch cho PTF	Ban hành theo NQ của HĐQT

### III. Ban kiểm soát (Năm 2024):



**1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023-2028:**

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trưởng Ban Kiểm soát	15/11/2024	Cử nhân - Học viện Ngân hàng
2.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Thành viên Ban Kiểm soát	11/04/2018. Bà Quỳnh thôi chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát từ ngày 15/11/2024	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh - Trường Đại học California Miramar Hoa Kỳ
3.	Bà Vũ Thu Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	28/04/2023	Thạc sỹ quản trị kinh doanh tài chính - Trường Đại học Nam Colombia.
4.	Ông Nguyễn Thành Luân	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	28/04/2023	Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế Đầu tư - Trường Đại học Kinh tế quốc dân.
5.	Ông Lương Duy Đông	Thành viên Ban Kiểm soát	15/11/2024	Cử nhân Kế toán kiểm toán- Trường Đại học Kinh tế quốc dân

**2. Cuộc họp của BKS:**

Stt.	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	1	100%	100%	-
2.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	14	100%	100%	-
3.	Bà Vũ Thu Thủy	14	100%	100%	-
4.	Ông Nguyễn Thành Luân	14	100%	100%	-
5.	Ông Lương Duy Đông	1	100%	100%	-

**3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:**

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc được thực hiện thường xuyên và theo các chuyên đề kiểm toán, tập trung vào:
  - (i) Giám sát hoạt động quản trị điều hành của SeABank trong việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, quy định nội bộ và Điều lệ ngân hàng trong công tác quản trị, điều hành tại SeABank.

- (ii) Giám sát việc thực hiện của HĐQT và Ban Tổng giám đốc đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách, chỉ thị của NHNN và Nghị Quyết của ĐHĐCĐ thông qua về định hướng mục tiêu, chỉ tiêu kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm.
  - (iii) Giám sát thực trạng tài chính của ngân hàng, giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định và các hợp đồng thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.
  - (iv) Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 thông qua hệ thống thông tin nội bộ (báo cáo hoạt động, báo cáo Giám sát từ các Đơn vị thuộc Tuyến số 1 và 2) & triển khai áp dụng Luật Tổ chức tín dụng 2024 vào hoạt động của ngân hàng.
  - (v) Giám sát việc chấp hành các quy định của Luật TCTD 2024 về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của SeABank.
- Thông qua hoạt động giám sát và kết quả KTNB, BKS đã kịp thời đưa ra các kiến nghị đối với Hội đồng quản trị & Ban Tổng giám đốc nhằm tăng cường kiểm soát, cải tiến quy trình, hạn chế rủi ro đảm bảo hiệu quả trong hoạt động và tuân thủ quy định Pháp luật.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- BKS đã tham gia các phiên họp thường kỳ của HĐQT và các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc. HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đảm bảo việc cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, phục vụ cho chức năng nhiệm vụ của BKS.
- BKS và Kiểm toán nội bộ tổ chức các phiên họp để kịp thời thông báo, làm việc với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để có các quyết định, chỉ đạo quyết liệt nhằm ngăn ngừa và xử lý các tồn tại trong hoạt động, góp phần hoàn thiện các quy định, cải tiến quy trình, sản phẩm, quản trị rủi ro trong kinh doanh và nâng cao năng lực quản trị điều hành của hệ thống.
- Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành đã nỗ lực khắc phục các tồn tại theo khuyến nghị của BKS và Kiểm toán nội bộ, tạo điều kiện để BKS thực hiện nhiệm vụ.
- Tăng cường Cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thông qua hệ thống báo cáo thông tin nội bộ, cử đại diện tham dự các phiên họp của các Ủy ban/Tiểu ban với tư cách khách mời.

#### **5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát**

Trong kỳ Ban Kiểm soát cũng thực hiện một số chức năng nhiệm vụ khác như sau:

- Thực hiện chức năng Giám sát quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT - NHNN, trong kỳ BKS đã đôn đốc Phòng Kiểm toán nội bộ hoàn thành kế hoạch kiểm toán năm, phối hợp Khối Pháp chế Tuân thủ thực hiện kiểm tra kiểm soát các đơn vị kinh doanh và các chuyên đề kiểm tra. Thường xuyên cập nhật rủi ro để có điều chỉnh phù hợp với thị trường và định hướng của NHNN. Bên cạnh đó BKS chỉ đạo KTNB theo dõi và đôn đốc các Khối Phòng Ban khắc phục các kiến nghị kiểm toán đúng thời hạn.
- BKS chỉ đạo Trưởng KTNB xây dựng kế hoạch KTNB năm 2025 tập trung vào các định hướng rủi ro theo công văn chỉ đạo của NHNN.
- Thu thập & cập nhật danh sách người có liên quan của SeABank, theo dõi danh sách cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên của SeABank và người có liên quan của họ.
- Rà soát các giao dịch đối với người có liên quan của Ngân hàng theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật doanh nghiệp.
- Chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ rà soát và soạn thảo văn bản thay thế Quy chế, Quy trình Kiểm toán nội bộ; Quy định tiêu chí đánh giá mức độ rủi ro, xác định mức độ trọng yếu và tần suất thực hiện kiểm toán nội bộ tại SeABank.



- BKS dự thảo Quy chế Ban Kiểm soát mới và thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát vừa được Đại hội đồng cổ đông ban hành.
- Chỉ đạo Phòng KTNB hoàn thiện cơ chế nhằm Giám sát thực trạng tài chính, Giám sát các quy định tại Chương VII Luật các TCTD năm 2024 và Giám sát dự án đầu tư, mua bán Tài sản cố định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Chỉ đạo KTNB tham gia triển khai dự án xây dựng phần mềm Quản trị rủi ro tích hợp Tuân thủ và KTNB (GRC) góp phần tự động hóa hoạt động kiểm toán. Bên cạnh đó BKS cũng tổ chức đào tạo để đánh giá và cải tiến chất lượng hoạt động kiểm toán.

#### IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lê Quốc Long (*)	13/05/1965	Cử nhân Luật kinh tế	24/11/2023
2	Ông Vũ Đình Khoán	01/10/1969	Cử nhân Tài chính Ngân hàng	07/2012
3	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	29/06/1975	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng	01/06/2016
4	Ông Hoàng Mạnh Phú	18/02/1970	Cử nhân Học viện Ngân hàng	20/06/2018
5	Ông Nguyễn Tuấn Cường	03/04/1965	Kỹ sư Công nghệ phần mềm	08/2013
6	Bà Đặng Thu Trang	29/09/1981	Cử nhân Luật kinh tế	20/01/2020
7	Ông Nguyễn Hồng Quang	30/12/1985	Thạc sĩ Tài chính ngân hàng	23/02/2024
8	Ông Nguyễn Tuấn Anh	14/04/1980	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	24/02/2024
9	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	05/10/1973	Cử nhân Tài chính ngân hàng	Miễn nhiệm từ ngày 23/02/2024
10	Ông Võ Long Nhi	24/07/1973	Cử nhân Tài chính	Miễn nhiệm từ ngày 24/02/2024
11	Bà Trần Thị Thanh Thủy (**)	16/01/1965	Thạc sĩ Học viện Ngân hàng	Miễn nhiệm từ ngày 17/04/2024

(\*) Ông Lê Quốc Long được bổ nhiệm chức danh Quyền Tổng giám đốc, phụ trách điều hành hoạt động của SeABank vào ngày 01/08/2023 trước khi chính thức được bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc vào ngày 24/11/2023 theo các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT. Trước đó, ông Lê Quốc Long đã tham gia công tác điều hành của SeABank với chức danh Phó Tổng Giám đốc từ tháng 02/2005.

(\*\*) Bà Trần Thị Thanh Thủy được ĐHCĐ thường niên năm 2024 của SeABank thông qua đảm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Hoài Phương	05/10/1977	Cử nhân Kinh tế, Học viện Tài chính	Ngày bổ nhiệm: 14/7/2017

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Hoạt động đào tạo quản trị công ty tại SeABank chủ yếu được thực hiện thông qua việc đào tạo nội bộ và phát triển đội ngũ lãnh đạo, quản lý nhằm triển khai các chiến lược, các chính sách và quy định về quản trị công ty của Ngân hàng:

- Tính đến tháng 12/2024, danh sách các thành viên HĐQT đã qua đào tạo chuyên sâu về quản trị công ty của Ngân hàng bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh	Các khóa đào tạo đã tham dự
1.	Lê Văn Tần	Chủ tịch HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
2.	Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
3.	Ngô Thị Nhài	Thành viên HĐQT (*)	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
4.	Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
5.	Fergus Macdonald Clark	Thành viên độc lập HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG Lãnh đạo trong quản trị “Nâng cao năng lực Hội đồng quản trị trong kỷ nguyên AI”
6.	Mathew Nevil Welch	Thành viên độc lập HĐQT (*)	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG

(\*) Bà Ngô Thị Nhài đã thôi đảm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của Ngân hàng.

- Tính đến tháng 12/2024, đội ngũ Thư ký Quản trị Công ty – bộ phận giúp việc của Hội đồng Quản trị tham gia khóa đào tạo chuyên sâu về Thư ký Quản trị Công ty có tích hợp Quản trị - Môi trường – Xã hội (ESG), bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh
1.	Vũ Quốc Tuấn	Phó Giám đốc Phụ trách Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký Công ty, Người Phụ trách Quản trị Công ty
2.	Đào Minh Nguyệt	Phó Giám đốc Văn phòng HĐQT, kiêm Thư ký Công ty, Người Phụ trách Quản trị Công ty
3.	Hoàng Tuyết Mai	Trưởng Phòng Thư ký Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty, Người Phụ trách Quản trị Công ty
4.	Nguyễn Thị Ngọc	Phó Phòng Thư ký Quản trị công ty – Văn phòng HĐQT

- Các thành viên Hội đồng Quản trị cùng đội ngũ Thư ký Quản trị Công ty, Quản lý Nhà đầu tư – Văn phòng Hội đồng Quản trị còn tham dự các hội thảo chuyên đề chuyên sâu về quản trị công ty, bao gồm các hội thảo/ workshop sau:

Stt	Khóa học	Nội dung	Đối tượng	Số người tham gia đào tạo
1	Đào tạo định hướng dành cho thành viên HĐQT	Chế định pháp luật dành cho thành viên HĐQT, Pháp luật về Quản trị Ngân hàng, Vai trò của HĐQT, BKS và Ban Điều hành.	Thành viên HĐQT	6



Stt	Khóa học	Nội dung	Đối tượng	Số người tham gia đào tạo
2	DCP 27	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG	Thành viên HĐQT	1
3	Hội thảo chuyên sâu	Hội thảo chuyên sâu "Thực hành QTCT tốt vượt trên tuân thủ", Hội thảo chuyên sâu về quản trị công ty của VIOD	Thành viên HĐQT	2
4	CSMP3	Chương trình Chuyên sâu dành cho Thư ký Công ty tích hợp ESG	Thư ký Công ty/ Người phụ trách QTCT	2
5	SeACoach	Chương trình đào tạo & phát triển năng lực huấn luyện cho đội ngũ quản lý năm 2024, Kỹ năng giải quyết vấn đề	Thư ký Công ty/ Người phụ trách QTCT	1
6	CSMP5	Chương trình Chuyên sâu dành cho Thư ký Công ty tích hợp ESG	Thư ký	2
7	Hội thảo chuyên sâu	Hội thảo chuyên sâu "Thực hành QTCT tốt vượt trên tuân thủ", Hội thảo chuyên sâu về quản trị công ty của VIOD	Thư ký	1
8	SeACaptains	Đào tạo năng lực cho quản lý cấp trung	Thư ký	1
9	Kỹ năng quản lý cho cấp cao	Mở khóa trí tuệ cùng AI, Leading with questions"(Lãnh đạo bằng câu hỏi), chương trình "Resilient Teams (Xây dựng đội nhóm kiên cường)", Xây dựng tổ chức học tập	Quản lý cấp cao	2
10	SeACoach	Chương trình đào tạo & phát triển năng lực huấn luyện cho đội ngũ quản lý năm 2024, Kỹ năng giải quyết vấn đề	Quản lý cấp cao	8
11	SeALeadertalk	SeALeadertalk liên quan đến quản trị	Quản lý cấp cao	13
12	Đào tạo nhân sự mới	Văn hóa tổ chức, tuân thủ, ...	Quản lý cấp cao	2
13	Kỹ năng quản lý cho cấp trung	Lãnh đạo bằng câu hỏi, Chương trình đào tạo & phát triển năng lực huấn luyện cho đội ngũ quản lý năm 2024 (SeACoach), Đào tạo năng lực quản lý cho đội ngũ cấp trung (SeACap), SeALeadertalk, SeAChalenger, SeAManager, phát triển năng lực theo kết quả đánh giá năng lực và quy hoạch trưởng nhóm tại ĐVKD - SeAWarrior	Quản lý cấp trung	258
14	Đánh giá môi trường xã hội	Giới thiệu, hướng dẫn đánh giá rủi ro môi trường và xã hội	Quản lý cấp trung	19
15	Đánh giá môi trường xã hội	Giới thiệu, hướng dẫn đánh giá rủi ro môi trường và xã hội	Quản lý sơ cấp	30

Stt	Khóa học	Nội dung	Đối tượng	Số người tham gia đào tạo
16	Hội thảo về tuân thủ quy định trong hoạt động ngân hàng Việt Nam	Tài chính Bền vững và Các xu hướng chuyển đổi AI và tác động của nó đến hoạt động của Ngân hàng	Quản lý cấp trung	30
17	Lãnh đạo trong quản trị "Nâng cao năng lực Hội đồng quản trị trong kỷ nguyên AI"	(i) Nhận diện rủi ro và Thách thức trong năm 2025; (ii) Nâng cao năng lực của HĐQT trong kỷ nguyên AI; (iii) Vai trò của HĐQT nhằm thúc đẩy Giá trị bền vững và hướng dẫn thực tế cho HĐQT về ESG	Thành viên độc lập HĐQT	1
18	Hội nghị Nâng cao chất lượng quản trị công ty cho các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	Tổng quan về quản trị công ty của các công ty niêm yết; các hành động cần triển khai để nâng cao năng lực quản trị công ty.	Thành viên HĐQT, Thư ký Công ty/ Người phụ trách QTCT, CBNV phụ trách QLNDT	5
19	Hội thảo chuyên đề về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hiệu quả, vượt lên trên tuân thủ	Các vấn đề về pháp lý và thông lệ tốt để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên hiệu quả	Thành viên HĐQT, Thư ký Công ty/ Người phụ trách QTCT, CBNV phụ trách QLNDT	5
20	Hội thảo chuyên đề vì một HĐQT hiệu quả: Đánh giá Hội đồng Quản trị - Xu hướng và Thực thi	Thực trạng và các thông lệ tốt trong đánh giá HĐQT - Xu hướng và Thực thi	Thành viên HĐQT, Thư ký Công ty/ Người phụ trách QTCT, CBNV phụ trách QLNDT	5
21	Chương trình Hội thảo chuyên sâu: Thực hành Quản trị Công ty tốt vượt trên tuân thủ - ACGS Workshop	Giới thiệu về những thực hành quản trị công ty vượt trên tuân thủ và kế hoạch để triển khai	Thành viên HĐQT, Thư ký Công ty/ Người phụ trách QTCT, CBNV phụ trách QLNDT	5
22	Hội thảo Khởi động Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết 2024 diễn ra tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE)	Giới thiệu về cuộc bình chọn và các tiêu chí cụ thể để bình chọn để các doanh nghiệp niêm yết xem xét áp dụng, triển khai	Thành viên HĐQT, Thư ký Công ty/ Người phụ trách QTCT, CBNV phụ trách QLNDT	5

- Một số chương trình đào tạo tiêu biểu đã triển khai như nâng cao năng lực quản trị rủi ro cho lực lượng bán tại ĐVKD, gồm các khóa đào tạo: Hướng dẫn quy trình quy định đánh giá rủi ro môi trường xã hội: dành cho cán bộ bán mảng Khách hàng doanh nghiệp từ Chuyên viên đến Trưởng nhóm và các Giám đốc QH KHDNL, Giám đốc QHKHDNL CC, CV Thẩm định KHDN, KHDNL, Đầu tư và định chế tài chính.

## VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Theo Phụ lục số 01 đính kèm.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục số 02 đính kèm.



3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Theo Phụ lục số 03 đính kèm.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

- Giao dịch giữa SeABank và Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội - Bà Nguyễn Thị Nga (mẹ đẻ bà Lê Thu Thủy) là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
- Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Tập đoàn BRG – Công ty mà Bà Nguyễn Thị Nga (mẹ đẻ bà Lê Thu Thủy) là Chủ tịch HĐQT.
- Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam – Công ty mà Bà Nguyễn Thị Nga (mẹ đẻ bà Lê Thu Thủy) là Chủ tịch HĐQT.
- Giao dịch giữa SeABank và Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP – Công ty Bà Nguyễn Thị Nga từng là Thành viên HĐQT
- Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Du lịch Dịch vụ Hà Nội – Công ty Bà Nguyễn Thị Nga từng là Thành viên HĐQT
- Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An – Công ty mà Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT
- Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Dược - Vật tư y tế Nghệ An – Công ty mà Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm từng là Chủ tịch HĐQT
- Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP đầu tư và kinh doanh BĐS Smart key - Công ty mà Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm từng là Chủ tịch HĐQT.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Theo Phụ lục số 02 đính kèm

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

#### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2024)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 04 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Theo Phụ lục 05 đính kèm.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP HĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ







11/04/2018 14:38:34

PHỤ LỤC 01  
 Danh sách về người có liên quan của SeaBank (VTL)

STT	Tên tổ chức cá nhân	Tại khoản giao dịch chức khoán (nếu có)	Chức danh tại SeaBank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Chi cha	Mối quan hệ với Người nội bộ
1	Lê Văn Tân		Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng					11/04/2018	-		Chủ tịch HĐQT
	Lê Văn Nghi							11/04/2018			
	Lê Văn Lễ							11/04/2018			
	Nguyễn Thị Diễm							11/04/2018			
	Lê Thị Ngọc							11/04/2018			
	Nguyễn Văn Nguyễn							11/04/2018			
	Lê Văn Tiến							11/04/2018			
	Trần Thị Thêm							11/04/2018			
	Lê Văn Tân							11/04/2018			
	Hoàng Thị Mai							11/04/2018			
	Lê Văn Tân							11/04/2018			
	Trần Thị Bảy							11/04/2018			
	Lê Thị Thêm							11/04/2018			
	Nguyễn Minh Tiến							11/04/2018			
	Lê Thị Minh							11/04/2018			
	Lê Kiều Anh							11/04/2018			
	Lê Bảo Minh							11/04/2018			
2	Nguyễn Thị Nga		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT					11/04/2018	-		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
	Lê Hữu Bưu							11/04/2018			

PHỤ LỤC 01  
 Danh sách về người có liên quan của SeABank (VII.1)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Phan Văn Hòa							11/04/2018			
	Nguyễn Châu Hoàn							11/04/2018			
	Nguyễn Ngọc Đăng							11/04/2018			
	Đỗ Thị Nhâm							11/04/2018			
	Nguyễn Văn Lộc							11/04/2018			
	Hoàng Thị Mùi							11/04/2018			
	Lê Tuấn Anh							11/04/2018			
	Ta Thị Hồng Yến							11/04/2018			
	Lê Thu Thủy							11/04/2018			
3	Lê Thu Thủy		Phó Chủ tịch HĐQT					11/04/2018	-		Phó Chủ tịch HĐQT
	AMELIA, Lê Nguyễn HERMAN							11/04/2018			
	ANTHONY Lê Nguyễn HERMAN							11/04/2018			
	Lê Hữu Báu							11/04/2018			
	Nguyễn Thị Nga							11/04/2018			
	Lê Tuấn Anh							11/04/2018			





Danh sách về người có liên quan của SBA Bank (VTL)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại S-A-Bank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
4	Ts Thị Hồng Yến							11/04/2018			
	Khúc Thị Quỳnh Lâm		Phó Chủ tịch HĐQT					11/04/2018			Phó Chủ tịch HĐQT
	Nguyễn Duy Hùng							11/04/2018			
	Khúc Như Đông							11/04/2018			
	Nguyễn Thị Mai							11/04/2018			
	Khúc Anh Sơn							11/04/2018			
	Trần Thị Thái Lê							11/04/2018			
	Khúc Như Giang							11/04/2018			
	Trần Thị Linh							11/04/2018			
	Nguyễn Tường Huy							11/04/2018			
5	Nguyễn Duy Việt							11/04/2018			
	Mathew Neil WELCH		Thành viên HĐQT					21/04/2022			Thành viên HĐQT
	Patricia Bjaland Welch							21/04/2022			
	Barry Neville Welch							21/04/2022			
	Yvonne Welch							21/04/2022			
	Daniel James Welch							21/04/2022			
	Patrick Welch							21/04/2022			
	Garrin Golus							21/04/2022			
	Zoe Welch							21/04/2022			

PHỤ LỤC 01  
 Danh sách về người có liên quan của SeABank (VIL1)

STT	Tên số chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
6	Fergus Macdonald Clark		Thành viên độc lập HĐQT					28/04/2023	-		Thành viên độc lập HĐQT
	Gordon Macdonald Clark							28/04/2023			
	James Macdonald Clark							28/04/2023			
	Rebecca Clark							28/04/2023			
7	Trần Thị Thanh Thủy		Thành viên HĐQT					12/08/2015			Thành viên HĐQT
	Võ Anh Thái							12/08/2015			
	Trần Đình Kiên							12/08/2015			
	Trương Thị Hợp							12/08/2015			
	Võ Thế An							12/08/2015			
	Phạm Thị Hoàn							12/08/2015			
	Trần Thái Đăng							12/08/2015			
	Tà Thụy Hằng							12/08/2015			
	Trần Việt Kỳ							12/08/2015			
	Lê Lê Thủy							12/08/2015			
	Trần Thị Thu Hương							12/08/2015			
	Nguyễn Văn Hồng							12/08/2015			



PHỤ LỤC 01  
Danh sách về người có liên quan của SeaBank (VILL)

STT	Tên tổ chức cá nhân	Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeaBank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Võ Thái Dương							12/08/2015			
	Võ Tiến Thái Trung							12/08/2015			
	Đặng Phương Linh							01/01/2022			
	Nguyễn Mẫn Thủy Tiên							08/11/2022			
8	Nguyễn Ngọc Quỳnh		Trưởng BKS					15/11/2024		Được bầu tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/11/2024	Trưởng BKS
	Nguyễn Diên Trường							15/11/2024			
	Nguyễn Thị Tích							15/11/2024			
	Nguyễn Thị Huy Thu							15/11/2024			
	Nguyễn Quỳnh Lâm							15/11/2024			
	Nguyễn Thị Tuyết Nhung							15/11/2024			











PHỤ LỤC 01

Danh sách về người có liên quan của SeaBank (VTL)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeaBank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Công ty TNHH thương mại đầu tư và xuất nhập khẩu An Phú										
12	Lương Duy Đông		Thành viên BKS					15/11/2024		Được bầu tại BHD/CD bất thường ngày 15/11/2024	Thành viên BKS
	Nguyễn Thị Huỳnh										
	Lương Bích Ngọc										
	Lương Tuấn Từ										
	Lương Văn Chiến										
	Nguyễn Thị Phương										
	Nguyễn Ngọc Riên										
	Nguyễn Thị Dung										
13	Lê Quốc Long		Tổng Giám đốc					20/06/2018	-		Tổng Giám đốc
	Lê XuânBIN							20/06/2018			
	Nguyễn Thị Hằng							20/06/2018			
	Hoàng Thị Kiều Yến							20/06/2018			
	Lê Hoàng Anh							20/06/2018			
	Lê Xuân Nam Anh							20/06/2018			

## PHỤ LỤC 01

Danh sách về người có liên quan của SeABank (VIL1)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Lê Xuân Quốc Anh							20/06/2018			
	Lê Anh Tuấn							20/06/2018			
	Châu Thị Mỹ Liễu							20/06/2018			
	Lê Khánh Toàn							20/06/2018			
	Hoàng Phùng Cẩm							20/06/2018			
14	Vũ Đình Khoản		Phó Tổng Giám đốc					12/07/2013	-		Phó Tổng Giám đốc
15	Nguyễn Thị Thu Hương		Phó Tổng Giám đốc					01/06/2016	-		Phó Tổng Giám đốc
16	Hoàng Mạnh Phú		Phó Tổng Giám đốc					20/06/2018	-		Phó Tổng Giám đốc
17	Nguyễn Tuấn Cường		Phó Tổng Giám đốc					28/12/2012	-		Phó Tổng Giám đốc
18	Đặng Thu Trang		Phó Tổng Giám đốc					20/01/2020	-		Phó Tổng Giám đốc
19	Nguyễn Hồng Quang		Phó Tổng Giám đốc					23/02/2024		Bổ nhiệm là PTGD từ ngày 23/02/2024	Phó Tổng Giám đốc
20	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					23/02/2024		Bổ nhiệm là PTGD từ ngày 23/02/2024	Phó Tổng Giám đốc
21	Nguyễn Thị Hoài Phương		Kế toán trưởng					14/07/2017	-		Kế toán trưởng



**PHỤ LỤC 01**  
**Danh sách về người có liên quan của Seabank (VTL1)**

STT	Tên tổ chức cá nhân	Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại Seabank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
22	Vũ Quốc Tuấn		Người phụ trách Quản trị công ty					12/08/2021	-		Người phụ trách Quản trị công ty
23	Bào Minh Nguyệt		Người phụ trách Quản trị công ty					12/08/2021	-		Người phụ trách Quản trị công ty
24	Hoàng Tuyết Mai		Người phụ trách Quản trị công ty					12/08/2021	-		Người phụ trách Quản trị công ty
25	Ngô Thị Nhã		Tung là Thành viên HĐQT					11/04/2018	17/04/2024	Bà Ngô Thị Nhã không còn là TV HĐQT theo phê duyệt của HĐQT TN 2024	
26	Võ Long Nhi		Tung là Phó Tổng Giám đốc					16/11/2021	23/02/2024	Ông Võ Long Nhi không còn là PTGD từ ngày 23/02/2024	
27	Công đoàn Seabank Hội sở										Tổ chức chính trị xã hội của công ty đại chúng
<b>B. Doanh nghiệp và tổ chức sở hữu trên 10% vốn điều lệ</b>											
Không có											
<b>C. Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát (Công ty con, cổ đồng lớn)</b>											
Không có											
1	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản Seabank (Seabank AMC)		Công ty con					03/12/2008			Công ty con
	Vũ Đình Khuôn		Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Seabank AMC					15/11/2024			
2	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Công ty con					22/5/2018			Công ty con









**PHỤ LỤC 02**  
**Danh sách giao dịch giữa SeaBank với người có liên quan của SeaBank; hoặc giữa SeaBank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (VILL2)**

STT	Tên tổ chức/nhân	Mối quan hệ liên quan với SeaBank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ hiện hệ	Thời điểm giao dịch với SeaBank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT (thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
I.	Lê Văn Tân	Chủ tịch HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		-Giao dịch tín dụng (**): 1,5 triệu đồng - Thẻ tín dụng	
1.15	Lê Kiều Anh	Con gái			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		-Giao dịch tín dụng: 76,98 triệu đồng - Thẻ tín dụng -Giao dịch phi tín dụng (**): 9.600 triệu đồng	
II.	Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: Cho thuê nhà	
2.1	Lê Hữu Báu	Chồng			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024	NQ 86/2024/NQ-HĐQT	- Giao dịch phi tín dụng: Cho thuê nhà, cho thuê đất biển quảng cáo.	
2.12	Tập đoàn BRG - Công ty CP	Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 343.630 triệu đồng	
2.13	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội	Bà Nguyễn Thị Nga là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024	1219/2024/NQ-HĐQT	- Thông qua gói cấp tín dụng trị giá: 4.300.000 triệu đồng ngày 26/12/2024 - Giao dịch phi tín dụng: 179 triệu đồng	
2.14	Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam	Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng : 884.595 triệu đồng	
2.17	Công ty TNHH Hoàng Viên Quảng Bá	Công ty con của BRG			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 286.736 triệu đồng	
2.18	Công ty CP dịch vụ và kinh doanh bất động sản Hà Nội	Công ty con của BRG			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024	NQ 908/2023/NQ-HĐQT	- Giao dịch phi tín dụng: 328.900 triệu đồng - Cho thuê địa điểm	
IV.	Khách Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		-Giao dịch phi tín dụng: 3.775 triệu đồng	



PHỤ LỤC 02

Danh sách giao dịch giữa SeABank với người có liên quan của SeABank; hoặc giữa SeABank với cổ đông lớn, người có cổ phần, người có liên quan của người nội bộ (VII.2)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
4.12	Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An	Bà Khắc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT Công ty con của Vietfracht			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024	1152/2024/NQ-HĐQT	- Giao dịch tín dụng: Hạn mức 80 tỷ đồng.	
4.15	CTCP Kho vận Vietfracht Hưng Yên	Công ty con của Vietfracht			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 7.709 triệu đồng	
4.16	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng	Công ty con của Vietfracht			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 2.000 triệu đồng	
4.17	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội	Công ty con của Vietfracht			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 8.000 triệu đồng	
4.18	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hồ Chí Minh	Công ty con của Vietfracht			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024	NQ 908/2023/NQ-HĐQT	- Gia hạn hợp đồng thuê địa điểm.	
6.9	Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhuệ	Ông Fergus Macdonald Clark đại diện cổ phiếu tại SeABank			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024	NQ 908/2023/NQ-HĐQT		NCLQ của TV HĐQT
VII.1	Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Gia hạn cho thuê địa điểm	
7.11	Võ Trần Thái Trung Con				Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch tín dụng : TTD 326.99 triệu đồng	
X	Nguyễn Thành Luân	Thành viên BKS					- Giao dịch phi tín dụng: 1.500 USD	
10.7	Trần Thu Hòa	Mẹ vợ			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 3.500 triệu đồng	Ông Nguyễn Thành Luân - TBV BKS

PHỤ LỤC 02

Danh sách giao dịch giữa SeaBank với người có liên quan của SeaBank; hoặc giữa SeaBank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (VTL2)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeaBank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeaBank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
XIV.	Vũ Đình Khoa	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 1.517 triệu đồng	
14.2	Vũ Trịnh Mỹ Linh	Con gái			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 713 triệu đồng	
XV.	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 405 triệu đồng	
15.1	Lương Thị Tinh	Mẹ			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 8.100 triệu đồng	
15.3	Nguyễn Xuân Phong	Con trai			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 9.546 triệu đồng	
15.5	Nguyễn Thị Hồng Thơm	Em gái			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch tín dụng: 17.000 triệu đồng - Giao dịch phi tín dụng: 14.000 triệu đồng	
XVI.	Hoàng Mạnh Phú	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng : 100 triệu đồng	
16.1	Đinh Thị Hạnh	Vợ			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng : 8.124 triệu đồng	
16.9	Nguyễn Mạnh Hưng	Anh rể			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 280 triệu đồng	
XVII.	Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024	335/2024/NQ HĐQT	-Giao dịch tín dụng: 500 triệu đồng - Trả tín dụng.	
17.7	Ngô Mạnh Hoàn	Mẹ vợ			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		-Giao dịch phi tín dụng: 1.190 triệu đồng	
XIX.	Nguyễn Hồng Quang	Phó Tổng Giám đốc						

PHỤ LỤC 02

Danh sách giao dịch giữa SeABank với người có liên quan của SeABank; hoặc giữa SeABank với cổ đông lớn, người có liên quan của SeABank với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (VII.2)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
19.1	Nguyễn Bảo Ngọc	Vợ			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 800 triệu đồng	
19.4	Nguyễn Hồ Điện	Bố ruột			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 566 triệu đồng	
19.5	Tạ Thị Thuận	Mẹ ruột			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 850 triệu đồng	
19.7	Thành Kim Dung	Mẹ vợ			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 1.050 triệu đồng	
XX.	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc						
20.1	Nguyễn Minh Hiền	Vợ			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024			
XXI.	Nguyễn Thị Hoài Phương	Kế toán trưởng			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 8.786 triệu đồng	
XXII.	Vũ Quốc Tuấn	Người phụ trách Quản trị công ty			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch phi tín dụng: 750 triệu đồng	
XXIII.	Đào Minh Nguyệt	Người phụ trách Quản trị công ty			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch tín dụng: 4.102 triệu đồng - Giao dịch phi tín dụng: 128 triệu đồng	
XXIV.	Hoàng Tuyết Mai	Người phụ trách Quản trị công ty			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch tín dụng: 16.324 triệu đồng	
XXVI.	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)	Công ty con			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024	NQ 908/2023/NQ-HĐQT	- Giao dịch phi tín dụng: 23.500 triệu đồng - Thuế nhà	



Danh sách giao dịch giữa SeABank với người có liên quan của SeABank; hoặc giữa SeABank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (VIT.2)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của DHCĐ/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
XXVI 1	Công ty Tài chính TNHH MTV/ Bưu điện	Công ty con			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024	Số 1235/2024/NQ-HĐQT	- Hạn mức gửi tiền 5.350 tỷ đồng ngày 30/12/2024. - HĐTG: 3.130.000 triệu đồng	
30.1	Nguyễn Minh Thăng	Đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch tín dụng: 28.951 triệu đồng - TTD: 374,51 triệu đồng	
30.5	Hương Huy Chương	Đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch tín dụng: 12.629 triệu đồng	
30.6	LÀ THỊ HIỀN	Đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch tín dụng: 4.305 triệu đồng - Giao dịch phí tín dụng: 2.529 triệu đồng	
30.7	Đặng Tùng Sơn	Đại diện phần vốn góp của SeABank			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch tín dụng: 1.649 triệu đồng	
30.8	Võ Long Nhi	Đại diện phần vốn góp của SeABank			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch tín dụng: 109,4 triệu đồng - TTD	

(\*) Người không Nghị quyết HĐQT đã nêu, các hợp đồng/giao dịch khác được liệt kê tại Phụ lục này giữa SeABank và các bên có liên quan về việc nhận tiền gửi, cấp tín dụng theo thẻ tín dụng... được thực hiện trên cơ sở Nghị quyết HĐQT số 1918/2020/NQ-HĐQT ngày 08/12/2020, Nghị quyết số 721/2023/NQ-HĐQT và các Nghị quyết/Quyết định khác có liên quan.

(\*\*) Giá trị giao dịch, số lượng giao dịch được xác định tại ngày 31/12/2024

(\*\*\*) Giao dịch cấp tín dụng bao gồm giao dịch cho vay, chiết khấu, cho thuê tài chính, bao thanh toán, bảo lãnh ngân hàng, thu tín dụng và các nghiệp vụ cấp tín dụng khác.

(\*\*\*\*) Giao dịch phí tín dụng bao gồm những không hạn chế tất cả các giao dịch khác phát sinh với Ngân hàng ngoài giao dịch cấp tín dụng như tiền gửi, mở tài khoản thanh toán, thu chi hộ, mua/bán, thuê/ cho thuê tài sản, trư số...



PHỤ LỤC 03

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát (VII.3)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
2.17	Công ty TNHH Hoàng Viên Quảng Bá	Người có liên quan của người nội bộ			- Giao dịch cho thuê nhà với công ty CP PTF	







PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Lê Văn Tân		Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng					10,075,697	0.355%	
	Lê Văn Nghi							-	0.000%	
	Lê Văn Lễ							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Diễm							-	0.000%	
	Lê Thị Ngoan							-	0.000%	
	Nguyễn Văn Nguyễn							-	0.000%	
	Lê Văn Tiến							-	0.000%	
	Trần Thị Thêm							-	0.000%	
	Lê Văn Tân							-	0.000%	
	Hoàng Thị Mai							-	0.000%	
	Lê Văn Tân							-	0.000%	
	Trần Thị Bảy							-	0.000%	
	Lê Thị Thêm							-	0.000%	
	Nguyễn Minh Tiên							-	0.000%	
	Lê Thị Miên							-	0.000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

SĐT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Lê Kiều Anh							-	0.000%	
	Lê Bảo Minh							-	0.000%	
	Công Ty TNHH MTV Đầu Tư Xây Dựng Và Thương Mại Đức Thịnh		Ông Lê Văn Tấn từng là người đại diện phần vốn góp tại SeABank					125,824,034	4.438%	
2	Nguyễn Thị Nga		Phó Chủ tịch thương trực HĐQT					111,583,628	3.936%	
	Lê Hữu Báu							50,615,266	1.785%	
	Phan Văn Hòa							-	0.000%	
	Nguyễn Châu Huân							-	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Đăng							-	0.000%	
	Đỗ Thị Nhám							-	0.000%	
	Nguyễn Văn Lộc							-	0.000%	
	Hoàng Thị Mùi							-	0.000%	
	Lê Tuấn Anh							49,973,566	1.763%	



PHỤ LỤC SỐ 04  
 Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Tà Thị Hồng Yến							-	0.0000%	
	Lê Thu Thủy							65,646,053	2.316%	
	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ		Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT					141,178,983	4.980%	
	Tập đoàn BRG - Công ty CP		Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT					-	0.0000%	
	Công ty cổ phần Dầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội		Bà Nguyễn Thị Nga là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					-	0.0000%	
	Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam		Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT					-	0.0000%	
	Công ty TNHH Hoàng Viên Quảng Bá		Công ty con của BRG					-	0.0000%	
	Công ty CP dịch vụ và kinh doanh bất động sản Hà Nội		Công ty con của BRG					-	0.0000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
3	Lê Thu Thủy		Phó Chủ tịch HĐQT					65,646,053	2.316%	
	AMELIA Lê Nguyễn HERMAN							-	0.000%	
	ANTHONY Lê Nguyễn HERMAN							-	0.000%	
	Lê Hữu Báu							50,615,266	1.785%	
	Nguyễn Thị Nga							111,583,628	3.936%	
	Lê Tuấn Anh							49,973,566	1.763%	
	Tạ Thị Hồng Yến							-	0.000%	
4	Khúc Thị Quỳnh Lâm		Phó Chủ tịch HĐQT					10,518,606	0.371%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Duy Hùng							-	0.000%	
	Khúc Như Đông							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Mai							-	0.000%	
	Khúc Anh Sơn							-	0.000%	
	Trần Thị Thái Lê							-	0.000%	
	Khúc Như Giang							-	0.000%	
	Trần Thị Linh							-	0.000%	
	Nguyễn Tương Huy							177,687	0.006%	
	Nguyễn Duy Việt							-	0.000%	
	CTCP Vận tải và Thuê tàu (VIETFRACH T)		Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT					-	0.000%	
	Công ty CP Thăng Long GTC		Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT					-	0.000%	
	Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An		Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT					-	0.000%	



PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	CTCP Kho vận Vietfracht Hưng Yên		Công ty con của Vietfracht					-	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng		Công ty con của Vietfracht					-	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội		Công ty con của Vietfracht					-	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hồ Chí Minh		Công ty con của Vietfracht					-	0.000%	
	Công ty TNHH Đầu tư Tài chính và Thương mại Vạn Lộc		Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là người đại diện phần vốn góp tại SeABank					80,775,333	2.849%	
5	Mathew Nevil WELCH		Thành viên HĐQT					-	0.000%	
	Patricia Bjaaland Welch							-	0.000%	
	Barry Neville Welch							-	0.000%	
	Yvonne Welch							-	0.000%	
	Daniel James Welch							-	0.000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

SĐT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Patrick Welch							-	0.000%	
	Carrie Golus							-	0.000%	
	Zoe Welch							-	0.000%	
	Asia Dorset Management Pte Ltd – Director		Ông Mathew Nevil WELCH là Chủ tịch HĐQT					-	0.000%	
	Global Sage Executive Search-Director		Ông Mathew Nevil WELCH là Giám đốc điều hành					-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang		Ông Mathew Nevil WELCH đại diện 1.200.000 cổ phiếu tại SeABank					1.365,143	0.048%	
	Lê Thị Toan		Cung ông Mathew Nevil WELCH đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang tại SeABank					-	0.000%	
6	Fergus Macdonald Clark		Thành viên độc lập HĐQT					-	0.000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Gordon Macdonald Clark							-	0.000%	
	James Macdonald Clark							-	0.000%	
	Rebecca Clark							-	0.000%	
	Hiệp hội tín dụng Lewisham Plus		Người kê khai là thành viên HĐQT (không điều hành) và thành viên Ủy ban kiểm soát					-	0.000%	
	Kingfisher Advisory Limited		Người kê khai là Giám đốc					-	0.000%	
	Financial Markets - GBRW Limited		Người kê khai là Giám đốc Thị trường Tài chính					-	0.000%	
	Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhuệ		Ong Fergus Macdonald Clark đại diện 1.200.000 cổ phiếu tại SeABank					111,638,247	3.938%	



PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Chi chú
	Nguyễn Thủy Loan		Công ông Ferguson Macdonald Clark đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhue tại SeABank					-	0,0000%	
7	Trần Thị Thanh Thủy		Thành viên HĐQT					196,601	0,007%	
	Võ Anh Thái							-	0,0000%	
	Trương Thị Hợp							-	0,0000%	
	Phạm Thị Hoàn							-	0,0000%	
	Trần Thái Đăng							-	0,0000%	
	Tạ Thủy Hằng							-	0,0000%	
	Trần Việt Kỳ							-	0,0000%	
	Lê Lệ Thủy							-	0,0000%	
	Trần Thị Thu Hương							-	0,0000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Văn Hồng							-	0.000%	
	Võ Thái Dương							-	0.000%	
	Võ Trần Thái Trung							-	0.000%	
	Đặng Phương Linh							-	0.000%	
	Nguyễn Mẫn Thủy Tiên							-	0.000%	
8	Nguyễn Ngọc Quỳnh		Trưởng BKS					1,098,989	0.039%	
	Nguyễn Đình Trường							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Tích							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Huy Thu							-	0.000%	
	Nguyễn Quỳnh Lâm							-	0.000%	



**PHỤ LỤC SỐ 04**  
Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Thị Tuyết Nhung							-	0.000%	
	Phan Hải Uyên Chi							-	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Huyền							-	0.000%	
	Nguyễn Huy Hùng							-	0.000%	
	Lê Thị Phan							-	0.000%	
	Hoàng Mạnh Tường							-	0.000%	
9	Vũ Thị Ngọc Quỳnh		Thành viên BKS					5,944,737	0.210%	
	Phan Vĩnh Quang							-	0.000%	
	Vũ Đình Đỗ							-	0.000%	



PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

S/tt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Phan Bá Việt							-	0.000%	
	Phan Vũ Quỳnh Trang							-	0.000%	
	Vũ Thị Nga Hằng							37,364	0.001%	
	Nguyễn Tân Hoàng							-	0.000%	
	Công ty TNHH Thương mại Vương Tiến		Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh là người đại diện phần vốn góp tại SeABank					91,249,130	3.219%	
10	Nguyễn Thành Luân		Thành viên BKS					194,782	0.007%	
	Nguyễn Quỳnh Diệp							-	0.000%	
	Nguyễn Minh An							-	0.000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Minh Quân							-	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Canh							-	0.000%	
	Giang Minh Nga							-	0.000%	
	Nguyễn Thanh Phong							-	0.000%	
	Trần Thu Hòa							-	0.000%	
	Nguyễn Thanh Trung							-	0.000%	
	Đào Thị Lan Hương							-	0.000%	
11	Vũ Thu Thủy		Thành viên BKS					-	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Thịnh							-	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Quang							-	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Linh							-	0.000%	
	Hoàng Thị Ngọc							-	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Thanh							-	0.000%	
	Vũ Thị Hồng Lý							-	0.000%	
	Vũ Thị Thanh Tâm							-	0.000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Quang Từ							-	0.000%	
	Vũ Thị Mão							-	0.000%	
	Lê Văn Trung							-	0.000%	
	Vũ Quốc Hoàn							-	0.000%	
	Nguyễn Lan Anh							-	0.000%	
	Vũ Hoàng Anh							-	0.000%	
	Nguyễn Tuấn Sơn							-	0.000%	
	Công ty TNHH thương mại đầu tư và xuất nhập khẩu An Phú		Bà Vũ Thu Thủy là người đại diện phần vốn góp tại SeABank					98,108,451	3.461%	
12	Lương Duy Đông		Thành viên BKS					22,623	0.001%	
	Nguyễn Thị Huỳnh							-	0.000%	
	Lương Bích Ngọc							-	0.000%	
	Lương Tuấn Tú							-	0.000%	
	Lương Văn Chiến							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Phương							-	0.000%	



PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Ngọc Riên							-	0,000%	
	Nguyễn Thị Dũng							-	0,000%	
13	Lê Quốc Long		Tổng Giám đốc					4,537,635	0,160%	
	Lê Xuân Bàn							-	0,000%	
	Nguyễn Thị Hằng							-	0,000%	
	Hoàng Thị Kiều Yên							-	0,000%	
	Lê Hoàng Anh							-	0,000%	
	Lê Xuân Nam Anh							-	0,000%	
	Lê Xuân Quốc Anh							-	0,000%	
	Lê Anh Tuấn							-	0,000%	
	Châu Thị Mỹ Liễu							-	0,000%	
	Lê Khánh Toàn							-	0,000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Hoàng Phụng Cẩm							-	0.000%	
14	Vũ Đình Khoán		Phó Tổng Giám đốc					1,580,921	0.056%	
	Trịnh Thị Thu Hà							-	0.000%	
	Vũ Trịnh Mỹ Linh							-	0.000%	
	Vũ Trịnh Hồng Đức							-	0.000%	
	Vũ Thị Khuyến							-	0.000%	
	Vũ Thị Khoan							-	0.000%	
	Hoàng Hải Phong							-	0.000%	
	Trịnh Bá Túu							-	0.000%	
	Phạm Thị Hồng Điệp							-	0.000%	
	Nguyễn Trọng Hùng							-	0.000%	

**PHỤ LỤC SỐ 04**  
**Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

Sr	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Ông Khoản là Chủ tịch Công ty kiêm TGD					-	0.000%	
15	Nguyễn Thị Thu Hương		Phó Tổng Giám đốc					3,383,817	0.119%	
	Lương Thị Tinh							-	0.000%	
	Nguyễn Xuân Nam							-	0.000%	
	Nguyễn Xuân Phong							-	0.000%	
	Nguyễn Xuân Việt An							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Hồng Thơm							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Thanh Tâm							-	0.000%	



PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Phạm Hồng Duyên							-	0.000%	
	Nguyễn Huy Tương							-	0.000%	
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện							-	0.000%	
16	Hoàng Mạnh Phú		Phó Tổng Giám đốc					1,405,141	0.050%	
	Đình Thị Hạnh							-	0.000%	
	Hoàng Nam Anh							-	0.000%	
	Hoàng Thị Hà Vĩ							-	0.000%	
	Đình Ngọc Canh							-	0.000%	

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Hoàng Thị Kim Ninh							-	0.000%	
	Hoàng Thị Bích Nga							-	0.000%	
	Nguyễn Văn Nghĩa							-	0.000%	
	Nguyễn Mạnh Hùng							-	0.000%	
17	Nguyễn Tuấn Cường		Phó Tổng Giám đốc					1.250,683	0.044%	
	Nguyễn Hoàng Văn							-	0.000%	
	Nguyễn Văn Khanh							-	0.000%	
	Nguyễn Kim Thanh							-	0.000%	Không có thông tin
	Nguyễn Ngọc Bảo							-	0.000%	Không có thông tin
	Nguyễn Hoàng Ngộ Mộng							-	0.000%	
	Hoàn Nguyễn Hoàng Lan							-	0.000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
18	Đặng Thu Trang		Phó Tổng Giám đốc					500,955	0.018%	
	Đặng Vũ Giám							-	0.000%	
	Nguyễn Bích Hải							-	0.000%	
	Vũ Trang Linh							-	0.000%	
	Vũ Khánh Chi							-	0.000%	
	Đặng Vũ Tuấn							-	0.000%	
	Lê Thị Quyển							-	0.000%	
19	Nguyễn Hồng Quang		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					350,317	0.012%	
	Nguyễn Bảo Ngọc							-	0.000%	
	Nguyễn Bảo Minh							-	0.000%	
	Nguyễn Hoàng Tùng							-	0.000%	





Danh sách người nội bộ và người số liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Hồ Điện							-	0.0000%	
	Tạ Thị Thuận							-	0.0000%	
	Nguyễn Trung Hà							-	0.0000%	
	Thành Kim Dung							-	0.0000%	
	Nguyễn Thị Khánh Dương							-	0.0000%	
	Đình Hồng Hà							-	0.0000%	
20	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					230,223	0.008%	
	Nguyễn Minh Hiền							-	0.0000%	
	Nguyễn Hồng Minh							-	0.0000%	
	Nguyễn Tuấn Huy							-	0.0000%	
	Nguyễn Bá Cọt							-	0.0000%	
	Hoàng Thị Sưu							-	0.0000%	
	Đỗ Thị Quyết Tâm							-	0.0000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Huy Hùng							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Hoa							-	0.000%	
	Nguyễn Trung Hiếu							-	0.000%	
21	Nguyễn Thị Hoài Phương		Kế toán trưởng					148,877	0.005%	
	Nguyễn Văn Toái							-	0.000%	
	Nguyễn Đức Dũng							-	0.000%	
	Đào Phương Hoa							-	0.000%	
	Đình Văn Khang							-	0.000%	
	Đình Trung Hải							-	0.000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Đình Hoàng Thăng							-	0,000%	
	Đình Văn Tâm							-	0,000%	
	Phạm Thị Lôi							-	0,000%	
22	Vũ Quốc Tuấn		Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty					64,456	0,002%	
	Bùi Thị Thu Huyền							-	0,000%	
	Vũ Phương Anh							-	0,000%	
	Vũ Văn Anh							-	0,000%	
	Lê Thị Đăng							-	0,000%	
	Vũ Thanh Thủy							-	0,000%	
	Vũ Thanh Bình							-	0,000%	



PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Đình Thị Chiến							-	0.000%	
	Nguyễn Thanh Cường							-	0.000%	
	Lê Gia Nam							-	0.000%	
	Lê Đức Quỳnh							-	0.000%	
23	Đào Minh Nguyệt		Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty					100,404	0.004%	
	Đào Đức Long							-	0.000%	
	Trịnh Thị Minh Tân							-	0.000%	
	Đào Xuân Triệu							-	0.000%	
	Phạm Thị Mãng							-	0.000%	
	Đào Thị Minh Yên							-	0.000%	
	Đào Xuân Tùng							-	0.000%	
	Đào Xuân Nhật Nam							-	0.000%	

PHỤ LỤC SỐ 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Đào Minh Thảo Tiên							-	0.000%	
24	Hoàng Tuyết Mai		Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty					123,645	0.004%	
	Ngô Thế Thắng							-	0.000%	
	Hoàng Văn Hòa							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Nguyễn							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Doanh							-	0.000%	
	Ngô Thảo Trang							-	0.000%	
	Ngô Văn Trang							-	0.000%	
	Ngô Diệu Trang							-	0.000%	
	Hoàng Ngọc Bích							-	0.000%	

**PHỤ LỤC SỐ 04**

**Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Hoàng Quốc Anh							-	0.000%	
	Nguyễn Việt Văn Linh							-	0.000%	
	Vũ Ngọc Kim Ngân							-	0.000%	
<b>25</b>	<b>Công đoàn SeABank Hội sở</b>							<b>1.135.402</b>	<b>0.040%</b>	



**PHỤ LỤC 05**

**Danh sách giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của SeABank**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu (31/12/2023) (*)		Số cổ phiếu (31/12/2024)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Văn Tâm	Chủ tịch HĐQT	8,869,820	0.355%	10,075,697	0.359%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
2	Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	92,229,090	3.696%	111,583,628	3.936%	- Mua cổ phiếu - Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
3	Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch HĐQT	57,789,411	2.316%	65,646,053	2.316%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
4	Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT	9,259,721	0.371%	10,518,606	0.371%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
5	Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	173,072	0.007%	196,601	0.007%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
6	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trưởng BKS	1,629,568	0.065%	1,098,989	0.039%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
7	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Thành viên BKS	5,233,262	0.210%	5,944,737	0.210%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
8	Nguyễn Thành Luân	Thành viên BKS	171,471	0.007%	194,782	0.007%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
9	Lê Quốc Long	Tổng Giám đốc	3,430,500	0.137%	4,537,635	0.160%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
10	Vũ Đình Kiên	Phó Tổng Giám đốc	1,211,500	0.049%	1,580,921	0.056%	- Mua cổ phiếu - Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024

**PHỤ LỤC 05**

**Danh sách giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của SeABank**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2023) (*)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2024)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
11	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc	2.757.000	0.110%	3.383.817	0.119%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là có tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024 - Mua cổ phiếu - Bán cổ phiếu
12	Hoàng Minh Phú	Phó Tổng Giám đốc	1.218.972	0.049%	1.405.141	0.050%	- Mua cổ phiếu - Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là có tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
13	Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc	1.065.000	0.043%	1.250.683	0.044%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là có tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
14	Đặng Thu Trang	Phó Tổng Giám đốc	415.000	0.017%	500.955	0.018%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là có tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
15	Nguyễn Hồng Quang	Phó Tổng Giám đốc	495.019	0.020%	350.517	0.012%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là có tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024 - Bán cổ phiếu
16	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc	340.075	0.014%	230.223	0.008%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là có tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024 - Bán cổ phiếu
17	Nguyễn Thị Hoài Phương	Kế toán trưởng	141.793	0.006%	148.877	0.005%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là có tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024 - Bán cổ phiếu



**PHỤ LỤC 05**

**Danh sách giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của SeABank**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2023) (*)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2024)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thương...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
18	Vũ Quốc Tuấn	Người phụ trách Quản trị công ty	102,607	0,004%	64,456	0,002%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thường có phiếu cho CBQL năm 2024 - Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024 - Bán cổ phiếu
19	Đào Minh Nguyệt	Người phụ trách Quản trị công ty	88,389	0,004%	100,404	0,004%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024 - Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024 - Bán cổ phiếu
20	Hương Tuyết Mai	Người phụ trách Quản trị công ty	118,448	0,005%	123,645	0,004%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024 - Bán cổ phiếu
21	Công đoàn SeABank Hội sở	Tổ chức chính trị xã hội của SeABank	1.510,939	0,061%	1,135,402	0,040%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024 - Nhận chuyển nhượng cổ phiếu từ CBNV nghỉ việc có ESOP đang bị hạn chế chuyển nhượng - Chuyển nhượng cổ phiếu cho CBQL theo chương trình thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024
22	Lê Hữu Báu	Chủng Bà Nguyễn Thị Nga - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	83,087,159	3,329%	50,615,266	1,785%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024 - Bán cổ phiếu
23	Lê Tuấn Anh	Con trai Bà Nguyễn Thị Nga - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	49,973,566	2,002%	48,305,493	1,704%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024 - Bán cổ phiếu
24	Vũ Thị Nga Hằng	Em gái bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh - Thành viên BKS	18,893	0,001%	32,893	0,001%	- Mua cổ phiếu - Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
25	Nguyễn Tường Huy	Con trai Bà Khắc Thị Quỳnh Lâm - Phó Chủ tịch HĐQT	156,422	0,006%	177,687	0,006%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
27	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ	Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT	124,282,417	4,980%	141,178,983	4,980%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
28	Công ty TNHH Đầu tư Tài chính và Thương mại Vạn Lộc	Bà Khắc Thị Quỳnh Lâm là người đại diện phần vốn góp tại SeABank	71,107,990	2,849%	80,775,333	2,849%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
29	Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang	Ông Matthew Nevil WELCH đại diện 1.200.000 cổ phiếu tại SeABank	1.200,000	0,048%	1,363,143	0,048%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024



**PHỤ LỤC 05**

**Danh sách giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của SeABank**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2023) (*)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2024)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
30	Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhuế	Ông Fergus Macdonald Clark, đại diện 1.200.000 cổ phiếu tại SeABank	98,277,172	3,938%	111,638,247	3,938%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
31	Công ty TNHH Thương mại Vượng Tiến	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh là người đại diện phần vốn góp tại SeABank	80,328,263	3,219%	91,249,130	3,219%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024
32	Công ty TNHH thương mại đầu tư và xuất nhập khẩu An Phú	Bà Vũ Thu Thủy là người đại diện phần vốn góp tại SeABank	86,366,647	3,461%	98,108,451	3,461%	- Nhận cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024

(\*) Số lượng cổ phiếu và tỷ lệ nắm giữ đầu kỳ đã bao gồm số lượng cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của SeABank năm 2023; Đối với các nhân sự mới được bổ nhiệm trong năm, số cổ phiếu đầu kỳ tính từ ngày được bổ nhiệm